

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 TRƯỜNG THPT RẠCH KIẾN
HỆ: GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

STT	Tên Điểm thi	Phòng thi	Sbd	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Học sinh trường	Ngữ văn	Ngoại ngữ 1	Toán	Điểm UT/KK	Tổng điểm	Ghi chú
1	Trường THPT Rạch Kiến	29	360680	Dư Phan Uyên Thơ	19/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	9.25	10.00	10.00	0.0	29.25	NV1
2	Trường THPT Rạch Kiến	31	360742	Phạm Hoàng Ngọc Trân	16/04/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	9.25	10.00	10.00	0.0	29.25	NV1
3	Trường THPT Rạch Kiến	24	360558	Bùi Thị Mai Quyền	27/05/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	9.50	9.50	10.00	0.0	29.00	NV1
4	Trường THPT Rạch Kiến	9	360196	Trương Công Hậu	09/11/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	9.00	9.50	9.50	1.0	29.00	NV1
5	Trường THPT Rạch Kiến	24	360560	Lê Ngọc Ánh Quỳnh	25/09/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	9.25	9.50	10.00	0.0	28.75	NV1
6	Trường THPT Rạch Kiến	3	360062	Nguyễn Hoàng Huy Bảo	08/08/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	8.75	10.00	10.00	0.0	28.75	NV1
7	Trường THPT Rạch Kiến	29	360677	Huyền Kim Thoa	10/07/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.75	9.75	10.00	0.0	28.50	NV1
8	Trường THPT chuyên Trần Văn Giàu	7	120151	Ngô Huỳnh Uyên Như	03/06/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	9.25	9.25	10.00	0.0	28.50	NV1
9	Trường THPT Rạch Kiến	35	360820	Trần Ngọc Phương Vy	15/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.50	10.00	10.00	0.0	28.50	NV1
10	Trường THPT Rạch Kiến	16	360367	Lê Ngọc Minh	04/08/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	9.00	10.00	9.25	0.0	28.25	NV1
11	Trường THPT Rạch Kiến	24	360555	Nguyễn Ngọc Hòa Quy	09/12/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	8.50	9.75	10.00	0.0	28.25	NV1
12	Trường THPT Rạch Kiến	33	360771	Đoàn Phan Thanh Vân	09/01/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	9.00	9.00	10.00	0.0	28.00	NV1
13	Trường THPT Rạch Kiến	17	360385	Nguyễn Võ Hoàng Mỹ	09/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	9.25	9.25	9.50	0.0	28.00	NV1
14	Trường THPT Rạch Kiến	19	360456	Phạm Đăng Nguyễn	27/02/2011	Nam	Trường THCS Phước Vân	9.25	8.75	10.00	0.0	28.00	NV1
15	Trường THPT Rạch Kiến	23	360552	Ngô Kiến Quốc	25/01/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	9.25	9.00	9.50	0.0	27.75	NV1
16	Trường THPT Rạch Kiến	20	360466	Đặng Ngọc Yến Nhi	30/11/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	9.00	9.50	9.00	0.0	27.50	NV1
17	Trường THPT Rạch Kiến	34	360793	Lê Nguyễn Thanh Vy	06/06/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	9.00	9.25	9.25	0.0	27.50	NV1
18	Trường THPT Rạch Kiến	19	360436	Ngô Thị Hồng Ngọc	14/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	9.50	9.00	9.00	0.0	27.50	NV1
19	Trường THPT Rạch Kiến	19	360450	Nguyễn Gia Nguyễn	25/04/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	9.50	8.50	9.50	0.0	27.50	NV1
20	Trường THPT Rạch Kiến	24	360573	Nguyễn Thị Phương Quỳnh	02/11/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	9.50	8.00	10.00	0.0	27.50	NV1
21	Trường THPT Rạch Kiến	11	360256	Phạm Tuấn Kiệt	14/06/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	9.00	8.50	10.00	0.0	27.50	NV1
22	Trường THPT Rạch Kiến	4	360089	Trần Kim Châu	30/03/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	9.25	8.75	8.50	1.0	27.50	NV1
23	Trường THPT Rạch Kiến	7	360158	Đặng Thị Thu Hà	27/04/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.00	9.25	10.00	0.0	27.25	NV1
24	Trường THPT Rạch Kiến	14	360318	Đào Phú Phương Linh	16/05/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.75	9.50	9.00	0.0	27.25	NV1
25	Trường THPT Rạch Kiến	36	360841	Lê Trần Bảo Yên	09/11/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	9.00	8.50	9.75	0.0	27.25	NV1
26	Trường THPT Rạch Kiến	24	360568	Nguyễn Đỗ Bảo Quỳnh	29/03/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.75	9.00	9.50	0.0	27.25	NV1
27	Trường THPT Rạch Kiến	24	360553	Nguyễn Pui Quốc	26/09/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	8.00	8.50	9.75	1.0	27.25	NV1
28	Trường THPT Rạch Kiến	36	360837	Trần Huỳnh Như Ý	23/04/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.75	10.00	8.50	0.0	27.25	NV1
29	Trường THPT Rạch Kiến	17	360402	Lê Thị Mỹ Nga	27/06/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.50	8.75	9.75	0.0	27.00	NV1
30	Trường THPT Rạch Kiến	34	360795	Mai Đỗ Trúc Vy	11/04/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.50	9.50	9.00	0.0	27.00	NV1
31	Trường THPT Rạch Kiến	12	360281	Nguyễn Ngọc Kiều Khanh	15/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.75	10.00	8.25	0.0	27.00	NV1
32	Trường THPT Rạch Kiến	9	360208	Nguyễn Phạm Quỳnh Hoa	13/11/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	9.00	8.75	9.25	0.0	27.00	NV1
33	Trường THPT Rạch Kiến	32	360765	Phạm Đào Hoàng Trung	04/04/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	9.25	9.25	8.50	0.0	27.00	NV1
34	Trường THPT Rạch Kiến	19	360455	Nguyễn Trần Khang Nguyễn	12/10/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	8.75	10.00	8.00	0.0	26.75	NV1
35	Trường THPT Rạch Kiến	33	360769	Phạm Thị Ngọc Vàng	31/05/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	8.75	8.00	10.00	0.0	26.75	NV1
36	Trường THPT Rạch Kiến	4	360078	Trần Ngọc Thanh Bình	08/07/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	9.25	8.25	9.25	0.0	26.75	NV1
37	Trường THPT Rạch Kiến	35	360824	Trần Thị Ngọc Tường Vy	09/12/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.00	8.75	10.00	0.0	26.75	NV1
38	Trường THPT Rạch Kiến	17	360408	Huyền Kim Ngân	27/01/2011	Nữ	Trường THCS Phước Vân	8.75	9.25	8.50	0.0	26.50	NV1
39	Trường THPT Rạch Kiến	21	360492	Trần Ngọc Bảo Như	07/04/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	9.00	8.50	9.00	0.0	26.50	NV1
40	Trường THPT Rạch Kiến	29	360678	Trần Ngọc Kim Thoa	06/01/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	9.00	9.25	8.25	0.0	26.50	NV1
41	Trường THPT Rạch Kiến	4	360091	Đặng Thị Yên Chi	24/04/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	9.00	9.00	8.25	0.0	26.25	NV1
42	Trường THPT Rạch Kiến	22	360525	Liêu Hoàng Phúc	09/07/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	8.75	8.50	9.00	0.0	26.25	NV1
43	Trường THPT Rạch Kiến	15	360353	Ngô Thị Bạch Mai	28/01/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7.50	10.00	8.75	0.0	26.25	NV1
44	Trường THPT Rạch Kiến	17	360395	Nguyễn Hoài Nam	08/07/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	8.25	8.25	9.75	0.0	26.25	NV1

STT	Tên Điểm thi	Phòng thi	Sbd	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Học sinh trường	Ngũ vân	Ngoại ngữ 1	Toán	Điểm UT/KK	Tổng điểm	Ghi chú
45	Trường THPT chuyên Trần Văn Giàu	19	120437	Nguyễn Lê Minh Trí	28/08/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	8.25	8.75	9.25	0.0	26.25	NV1
46	Trường THPT Rạch Kiến	31	360743	Trà Bảo Trân	20/04/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	9.25	9.50	7.50	0.0	26.25	NV1
47	Trường THPT Rạch Kiến	21	360481	Trần Thị Yên Nhi	22/06/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.25	9.50	9.50	0.0	26.25	NV1
48	Trường THPT Rạch Kiến	9	360199	Vô Hiền	05/01/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	8.75	8.50	8.00	0.0	26.25	NV1
49	Trường THPT Rạch Kiến	17	360405	Dương Ngô Mai Ngân	15/07/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	9.00	8.50	8.50	0.0	26.00	NV1
50	Trường THPT Rạch Kiến	25	360595	Kiều Mỹ Tiên	16/06/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.00	8.75	9.25	0.0	26.00	NV1
51	Trường THPT Rạch Kiến	6	360129	Kim Ngọc Thùy Dương	07/04/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.75	7.50	8.75	1.0	26.00	NV1
52	Trường THPT Rạch Kiến	20	360463	Nguyễn Hoàng Long Nhật	13/10/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	8.75	9.00	8.25	0.0	26.00	NV1
53	Trường THPT Rạch Kiến	4	360092	Nguyễn Liên Chi	20/02/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.50	9.25	8.25	0.0	26.00	NV1
54	Trường THPT Rạch Kiến	31	360740	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	17/02/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	9.00	8.00	9.00	0.0	26.00	NV1
55	Trường THPT Rạch Kiến	18	360428	Nguyễn Trọng Nghĩa	13/03/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	9.25	8.25	8.50	0.0	26.00	NV1
56	Trường THPT Rạch Kiến	36	360843	Phạm Ngọc Hải Yên	15/05/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	9.00	7.00	10.00	0.0	26.00	NV1
57	Trường THPT Rạch Kiến	7	360146	Phan Trần Bảo Định	15/03/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	8.00	8.00	10.00	0.0	26.00	NV1
58	Trường THPT Rạch Kiến	32	360753	Trần Thị Kiều Trinh	09/04/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.50	8.25	9.25	0.0	26.00	NV1
59	Trường THPT Rạch Kiến	14	360315	Trương Thị Kim Lê	14/06/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.50	9.25	8.25	0.0	26.00	NV1
60	Trường THPT Rạch Kiến	35	360826	Vân Ngọc Thảo Vy	22/12/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	9.00	8.00	9.00	0.0	26.00	NV1
61	Trường THPT Rạch Kiến	13	360307	Châu Ngọc Hoàng Lan	19/03/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7.75	9.50	8.50	0.0	25.75	NV1
62	Trường THPT Rạch Kiến	25	360584	Đỗ Minh Tâm	24/09/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	8.25	9.25	8.25	0.0	25.75	NV1
63	Trường THPT Rạch Kiến	10	360219	Huyền Văn Hùng	20/10/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	9.00	8.50	8.25	0.0	25.75	NV1
64	Trường THPT Rạch Kiến	3	360061	Nguyễn Đào Gia Bảo	15/09/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	8.00	9.25	8.50	0.0	25.75	NV1
65	Trường THPT Rạch Kiến	34	360801	Nguyễn Ngọc Bảo Vy	03/10/2011	Nữ	Trường THCS Phước Vân	9.00	8.50	8.25	0.0	25.75	NV1
66	Trường THPT Rạch Kiến	16	360384	Nguyễn Triều Mỹ	16/08/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.25	9.50	8.00	0.0	25.75	NV1
67	Trường THPT chuyên Trần Văn Giàu	9	120198	Nguyễn Việt Tiến	20/05/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	7.50	9.25	9.00	0.0	25.75	NV1
68	Trường THPT Rạch Kiến	14	360313	Tạ Bảo Lâm	03/08/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	8.50	8.25	9.00	0.0	25.75	NV1
69	Trường THPT Rạch Kiến	13	360296	Trần Lương Bảo Khoa	27/04/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	8.50	8.00	9.25	0.0	25.75	NV1
70	Trường THPT Rạch Kiến	13	360297	Trần Minh Khoa	28/11/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	8.25	9.00	8.50	0.0	25.75	NV1
71	Trường THPT Rạch Kiến	22	360108	Trương Trần Hiệp Phát	05/05/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	8.25	8.50	9.00	0.0	25.75	NV1
72	Trường THPT Rạch Kiến	5	360102	Vũ Thị Như Quỳnh	07/08/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	9.00	9.50	7.25	0.0	25.75	NV1
73	Trường THPT Rạch Kiến	16	360376	Huyền Tiểu Muội	21/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.25	8.50	8.75	0.0	25.50	NV1
74	Trường THPT Rạch Kiến	23	360546	Lư Kim Cẩm Phương	13/01/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	9.25	8.75	7.50	0.0	25.50	NV1
75	Trường THPT Rạch Kiến	12	360272	Nguyễn Đoàn Minh Khang	21/07/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	9.00	7.25	9.25	0.0	25.50	NV1
76	Trường THPT Rạch Kiến	16	360373	Phan Hoàng Minh	10/11/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	7.75	8.00	9.75	0.0	25.50	NV1
77	Trường THPT Rạch Kiến	10	360232	Phan Tân Huy	09/06/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	7.50	9.00	9.00	0.0	25.50	NV1
78	Trường THPT Rạch Kiến	13	360294	Trần Bảo Quốc Khoa	21/12/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	8.75	8.00	8.75	0.0	25.50	NV1
79	Trường THPT Rạch Kiến	4	360090	Vô Ngọc Bảo Châu	23/03/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.50	7.25	9.75	0.0	25.50	NV1
80	Trường THPT Rạch Kiến	24	360575	Vô Thị Như Quỳnh	25/02/2011	Nữ	Trường THCS Phước Vân	9.50	7.50	8.50	0.0	25.50	NV1
81	Trường THPT Rạch Kiến	21	360495	Vô Thị Quỳnh Như	25/11/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.25	8.25	9.00	0.0	25.50	NV1
82	Trường THPT Rạch Kiến	10	360225	Đinh Kiến Huy	31/08/2011	Nam	Trường THCS Long Cang	8.50	8.75	7.00	1.0	25.25	NV1
83	Trường THPT Rạch Kiến	16	360378	Hồ Viễn Mỹ	01/04/2010	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.75	8.00	7.50	1.0	25.25	NV1
84	Trường THPT Rạch Kiến	36	360842	Nguyễn Ché Ngọc Yến	16/06/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.50	8.50	8.25	0.0	25.25	NV1
85	Trường THPT Rạch Kiến	12	360285	Nguyễn Dương Khánh	07/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7.75	8.75	8.75	0.0	25.25	NV1
86	Trường THPT Rạch Kiến	23	360542	Nguyễn Ngọc Yến Phương	28/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.75	8.50	8.00	0.0	25.25	NV1
87	Trường THPT Rạch Kiến	2	360034	Nguyễn Trần Ngọc Anh	06/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.50	8.75	8.00	0.0	25.25	NV1
88	Trường THPT Rạch Kiến	23	360530	Thiếu Quang Phúc	11/03/2011	Nam	Trường THCS Nguyễn Văn Chính	8.50	9.00	7.75	0.0	25.25	NV1
89	Trường THPT Rạch Kiến	26	360608	Trần Lê Nhật Tiến	21/06/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	7.50	9.00	8.75	0.0	25.25	NV1
90	Trường THPT Rạch Kiến	18	360418	Trần Ngọc Thanh Ngân	28/04/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7.75	8.50	9.00	0.0	25.25	NV1
91	Trường THPT Rạch Kiến	3	360050	Trần Quốc Ân	01/01/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	8.50	8.00	8.75	0.0	25.25	NV1
92	Trường THPT Rạch Kiến	11	360258	Trần VT Kiệt	18/04/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	8.00	8.25	9.00	0.0	25.25	NV1
93	Trường THPT Rạch Kiến	4	360079	Trương Phạm Thái Bình	13/12/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	8.00	7.25	10.00	0.0	25.25	NV1
94	Trường THPT Rạch Kiến	26	360617	Bùi Nguyễn Ngọc Tuyền	22/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7.25	7.75	10.00	0.0	25.00	NV1

STT	Tên Điểm thi	Phòng thi	Sbd	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Học sinh trường	Ngữ văn	Ngoại ngữ 1	Toán	Điểm UT/KK	Tổng điểm	Ghi chú
95	Trường THPT Rạch Kiến	33	360787	Cao Thị Thủy Vy	16/05/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.75	8.25	8.00	0.0	25.00	NV1
96	Trường THPT Rạch Kiến	27	360645	Châu Phương Thảo	28/02/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	9.00	8.50	7.50	0.0	25.00	NV1
97	Trường THPT Rạch Kiến	16	360362	Hồ Tú Mẫn	19/02/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	9.00	7.50	8.50	0.0	25.00	NV1
98	Trường THPT chuyên Trần Văn Giàu	10	120231	Nguyễn Hoàng Khánh Vy	30/11/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	9.25	8.50	7.25	0.0	25.00	NV1
99	Trường THPT Rạch Kiến	11	360242	Nguyễn Hồng Hưng	27/11/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	7.75	7.75	9.50	0.0	25.00	NV1
100	Trường THPT Rạch Kiến	20	360472	Nguyễn Ngọc Yến Nhi	01/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.75	8.50	7.75	0.0	25.00	NV1
101	Trường THPT Rạch Kiến	31	360725	Nguyễn Thị Doan Trang	21/07/2011	Nữ	Trường THCS Phước Vân	8.75	9.25	7.00	0.0	25.00	NV1
102	Trường THPT Rạch Kiến	34	360813	Nguyễn Thị Tường Vy	27/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	9.00	8.00	8.00	0.0	25.00	NV1
103	Trường THPT Rạch Kiến	33	360782	Phạm Ngô Tấn Vinh	24/08/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	8.25	8.50	8.25	0.0	25.00	NV1
104	Trường THPT Rạch Kiến	32	360752	Phạm Phương Trinh	17/08/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	9.25	8.50	7.25	0.0	25.00	NV1
105	Trường THPT Rạch Kiến	17	360398	Phạm Nguyễn Hoài Nam	07/03/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	8.00	8.50	8.50	0.0	25.00	NV1
106	Trường THPT Rạch Kiến	3	360069	Trần Gia Bảo	13/04/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	8.25	8.25	8.50	0.0	25.00	NV1
107	Trường THPT Rạch Kiến	3	360068	Trần Gia Bảo	30/07/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	9.00	7.75	8.25	0.0	25.00	NV1
108	Trường THPT Rạch Kiến	35	360825	Trần Thị Tường Vy	06/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.50	7.25	9.25	0.0	25.00	NV1
109	Trường THPT Rạch Kiến	16	360361	Bùi Tuệ Mẫn	05/02/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	8.00	9.00	7.75	0.0	24.75	NV1
110	Trường THPT Rạch Kiến	23	360539	Lê Nguyễn Kiều Phương	23/07/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	9.25	9.00	6.50	0.0	24.75	NV1
111	Trường THPT Rạch Kiến	12	360284	Ngô Gia Khánh	20/07/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	7.75	9.25	7.75	0.0	24.75	NV1
112	Trường THPT Rạch Kiến	13	360291	Nguyễn Lê Anh Khoa	08/04/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	8.25	7.75	8.75	0.0	24.75	NV1
113	Trường THPT Rạch Kiến	21	360502	Nguyễn Tiến Phát	22/10/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	8.25	8.25	8.25	0.0	24.75	NV1
114	Trường THPT Rạch Kiến	4	360073	Võ Hoài Gia Bảo	15/04/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.75	8.25	7.75	0.0	24.75	NV1
115	Trường THPT Rạch Kiến	25	360585	Hà Thái Mỹ Tâm	06/12/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.00	9.25	7.25	0.0	24.50	NV1
116	Trường THPT Rạch Kiến	17	360406	Hồ Ngọc Bảo Ngân	30/12/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	6.75	8.00	9.75	0.0	24.50	NV1
117	Trường THPT Rạch Kiến	1	360016	Huyền Ngọc Kiều Anh	01/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7.75	8.25	8.50	0.0	24.50	NV1
118	Trường THPT Rạch Kiến	32	360756	Ngô Đăng Trình	13/09/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	8.25	7.75	8.50	0.0	24.50	NV1
119	Trường THPT Rạch Kiến	26	360624	Nguyễn Thị Minh Tuyền	18/09/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	9.00	7.50	8.00	0.0	24.50	NV1
120	Trường THPT Rạch Kiến	18	360424	Phạm Quang Nghi	14/06/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	7.50	9.25	7.75	0.0	24.50	NV1
121	Trường THPT Rạch Kiến	3	360006	Quách Tuấn Bảo	04/10/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	7.25	7.50	8.75	1.0	24.50	NV1
122	Trường THPT Rạch Kiến	1	360008	Trần Khánh An	27/07/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	9.50	8.00	7.00	0.0	24.50	NV1
123	Trường THPT Rạch Kiến	28	360654	Trần Ngọc Phương Thảo	18/03/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7.50	8.00	9.00	0.0	24.50	NV1
124	Trường THPT Rạch Kiến	27	360626	Trần Ngọc Thanh Tuyền	08/05/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.75	6.75	9.00	0.0	24.50	NV1
125	Trường THPT Rạch Kiến	10	360236	Trần Nguyễn Khắc Huy	16/06/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	8.75	8.25	7.50	0.0	24.50	NV1
126	Trường THPT Rạch Kiến	8	360188	Trương Hoàng Bảo Hân	15/02/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.25	8.75	7.50	0.0	24.50	NV1
127	Trường THPT Rạch Kiến	36	360831	Doãn Ngọc Như Ý	08/01/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7.25	8.75	8.25	0.0	24.25	NV1
128	Trường THPT Rạch Kiến	32	360766	Doãn Trần Nhật Trường	20/12/2011	Nam	Trường THCS Nguyễn Văn Chính	8.75	7.75	7.75	0.0	24.25	NV1
129	Trường THPT Rạch Kiến	27	360647	Huyền Thanh Thảo	16/01/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	8.75	7.25	8.25	0.0	24.25	NV1
130	Trường THPT Rạch Kiến	30	360697	Ngô Nguyễn Anh Thư	02/08/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	9.00	6.25	9.00	0.0	24.25	NV1
131	Trường THPT Rạch Kiến	22	360526	Nguyễn Hoàng Phúc	12/08/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	9.25	7.25	7.75	0.0	24.25	NV1
132	Trường THPT Rạch Kiến	24	360561	Nguyễn Hoàng Ngọc Quyên	04/08/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	9.25	8.00	7.00	0.0	24.25	NV1
133	Trường THPT Rạch Kiến	8	360180	Nguyễn Ngọc Gia Hân	03/06/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.50	7.75	8.00	0.0	24.25	NV1
134	Trường THPT Rạch Kiến	30	360701	Nguyễn Ngọc Minh Thư	09/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.50	7.50	8.25	0.0	24.25	NV1
135	Trường THPT Rạch Kiến	21	360490	Nguyễn Trần Quỳnh Như	13/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7.50	7.25	9.50	0.0	24.25	NV1
136	Trường THPT Rạch Kiến	35	360817	Nguyễn Trúc Vy	02/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7.50	8.50	8.25	0.0	24.25	NV1
137	Trường THPT Rạch Kiến	30	360705	Phạm Ngọc Minh Thư	12/12/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.75	7.75	7.75	0.0	24.25	NV1
138	Trường THPT Rạch Kiến	13	360305	Quách Võ Đăng Khương	08/10/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	7.50	8.25	8.50	0.0	24.25	NV1
139	Trường THPT Rạch Kiến	29	360675	Trà Minh Thịnh	07/03/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	8.50	7.50	8.25	0.0	24.25	NV1
140	Trường THPT Rạch Kiến	9	360216	Trần Minh Hoàng	06/01/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	8.50	8.25	7.50	0.0	24.25	NV1
141	Trường THPT Rạch Kiến	28	360662	Bùi Nguyễn Bảo Thi	15/02/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.50	8.00	7.50	0.0	24.00	NV1
142	Trường THPT Rạch Kiến	26	360604	Đặng Minh Tiến	14/12/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	8.50	7.75	7.75	0.0	24.00	NV1
143	Trường THPT Rạch Kiến	21	360498	Đặng Văn Sơn Phát	11/10/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	7.75	8.00	8.25	0.0	24.00	NV1
144	Trường THPT Rạch Kiến	26	360618	Doãn Thị Ngọc Tuyền	06/06/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.00	6.00	10.00	0.0	24.00	NV1

STT	Tên Điểm thi	Phòng thi	Sbd	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Học sinh trường	Ngữ văn	Ngoại ngữ 1	Toán	Điểm UT/KK	Tổng điểm	Ghi chú
145	Trường THPT Rạch Kiến	18	360430	Dư Bội Ngọc	19/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.00	7.75	7.25	1.0	24.00	NV1
146	Trường THPT Rạch Kiến	8	360173	Lê Nguyễn Gia Hân	13/06/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	6.25	9.00	8.75	0.0	24.00	NV1
147	Trường THPT Rạch Kiến	15	360337	Nguyễn Hoàng Long	14/10/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	8.75	8.00	7.25	0.0	24.00	NV1
148	Trường THPT Rạch Kiến	29	360681	Nguyễn Ngọc Anh Thơ	30/05/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.50	6.75	8.75	0.0	24.00	NV1
149	Trường THPT Rạch Kiến	34	360810	Nguyễn Ngọc Thảo Vy	15/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.50	7.75	7.75	0.0	24.00	NV1
150	Trường THPT Rạch Kiến	15	360340	Nguyễn Phước Lộc	17/01/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	8.75	7.50	7.75	0.0	24.00	NV1
151	Trường THPT Rạch Kiến	3	360065	Phạm Hoài Bảo	20/10/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	8.50	7.25	8.25	0.0	24.00	NV1
152	Trường THPT Rạch Kiến	2	360041	Trần Duy Anh	27/05/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	8.25	8.00	7.75	0.0	24.00	NV1
153	Trường THPT Rạch Kiến	2	360042	Trần Huỳnh Trâm Anh	02/08/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.00	7.00	9.00	0.0	24.00	NV1
154	Trường THPT Rạch Kiến	6	360128	Trần Ngọc Hạnh Duyên	25/05/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7.75	7.25	9.00	0.0	24.00	NV1
155	Trường THPT Rạch Kiến	30	360720	Võ Hoàng Ngọc Thy	05/01/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	9.25	7.50	7.25	0.0	24.00	NV1
156	Trường THPT Rạch Kiến	10	360221	Bùi Gia Huy	13/09/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	7.75	8.50	7.50	0.0	23.75	NV1
157	Trường THPT Rạch Kiến	10	360223	Cao Nhật Huy	15/09/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	9.00	7.00	7.75	0.0	23.75	NV1
158	Trường THPT Rạch Kiến	29	360694	Đặng Bùi Duyên Thư	04/05/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.50	7.50	7.75	0.0	23.75	NV1
159	Trường THPT Rạch Kiến	28	360670	Lý Hùng Thịnh	11/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	6.50	8.25	9.00	0.0	23.75	NV1
160	Trường THPT Rạch Kiến	16	360380	Nguyễn Cao Trà My	03/11/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.00	7.25	8.50	0.0	23.75	NV1
161	Trường THPT Rạch Kiến	34	360798	Nguyễn Hoàng Yên Vy	12/03/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.75	5.50	9.50	0.0	23.75	NV1
162	Trường THPT Rạch Kiến	24	360570	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	25/11/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.50	6.25	9.00	0.0	23.75	NV1
163	Trường THPT Rạch Kiến	2	360027	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	13/07/2011	Nam	Trường THCS Phước Vân	7.25	8.25	8.25	0.0	23.75	NV1
164	Trường THPT Rạch Kiến	26	360606	Nguyễn Thanh Tiến	07/03/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	8.25	7.75	7.75	0.0	23.75	NV1
165	Trường THPT Rạch Kiến	10	360238	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	06/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7.75	8.75	7.25	0.0	23.75	NV1
166	Trường THPT Rạch Kiến	6	360125	Phạm Ngọc Phương Duyên	01/08/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.75	6.50	8.50	0.0	23.75	NV1
167	Trường THPT Rạch Kiến	6	360126	Phạm Thị Mỹ Duyên	05/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.75	7.00	8.00	0.0	23.75	NV1
168	Trường THPT Rạch Kiến	25	360587	Phan Tuệ Tâm	26/05/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.25	7.25	8.25	0.0	23.75	NV1
169	Trường THPT Rạch Kiến	9	360215	Trần Huỳnh Khang Hoàng	10/05/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	9.25	6.50	8.00	0.0	23.75	NV1
170	Trường THPT Rạch Kiến	29	360693	Võ Kim Thuý	06/05/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7.75	8.25	7.75	0.0	23.75	NV1
171	Trường THPT Rạch Kiến	11	360264	Võ Phạm Minh Kha	07/03/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	7.25	8.25	8.25	0.0	23.75	NV1
172	Trường THPT Rạch Kiến	4	360074	Võ Tổng Gia Bảo	28/04/2011	Nam	Trường THCS Phước Vân	9.00	7.00	7.75	0.0	23.75	NV1
173	Trường THPT Rạch Kiến	8	360191	Vũ Trần Gia Hân	23/05/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	8.50	7.50	7.75	0.0	23.75	NV1
174	Trường THPT Rạch Kiến	31	360735	Hoàng Nguyễn Bảo Trân	10/11/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7.50	8.00	8.00	0.0	23.50	NV1
175	Trường THPT Rạch Kiến	25	360589	Huỳnh Minh Tân	27/11/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	6.75	8.25	8.50	0.0	23.50	NV1
176	Trường THPT Rạch Kiến	32	360767	Lê Nguyễn Nhã Uyên	07/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	9.25	6.75	7.50	0.0	23.50	NV1
177	Trường THPT Rạch Kiến	1	360022	Lê Thị Ngọc Anh	14/04/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	9.00	8.00	6.50	0.0	23.50	NV1
178	Trường THPT Rạch Kiến	36	360836	Trần Hà Như Ý	02/09/2011	Nữ	Trường THCS Phước Vân	8.75	7.00	7.75	0.0	23.50	NV1
179	Trường THPT Rạch Kiến	26	360602	Trần Ngọc Thùy Tiên	24/12/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	7.75	7.00	7.25	0.0	23.50	NV1
180	Trường THPT Rạch Kiến	8	360190	Võ Thị Ngọc Hân	06/03/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	9.25	5.50	9.25	0.0	23.25	NV1
181	Trường THPT Rạch Kiến	30	360711	Huỳnh Khánh Thy	21/01/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	8.50	6.75	8.00	0.0	23.25	NV1
182	Trường THPT Rạch Kiến	27	360634	Huỳnh Quốc Thái	25/05/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	8.50	6.75	8.00	0.0	23.25	NV1
183	Trường THPT Rạch Kiến	36	360832	Huỳnh Thị Như Ý	03/12/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7.50	9.25	6.50	0.0	23.25	NV1
184	Trường THPT Rạch Kiến	27	360635	Lê Huỳnh Quốc Thái	15/10/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	7.75	7.50	8.00	0.0	23.25	NV1
185	Trường THPT Rạch Kiến	5	360113	Nguyễn Đăng Anh Duy	07/11/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	8.00	7.75	7.50	0.0	23.25	NV1
186	Trường THPT Rạch Kiến	32	360757	Nguyễn Đức Trọng	01/08/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.00	8.25	7.00	0.0	23.25	NV1
187	Trường THPT Rạch Kiến	8	360177	Nguyễn Hoàng Ngọc Hân	21/06/2011	Nữ	Trường THCS Phước Vân	7.75	7.50	8.00	0.0	23.25	NV1
188	Trường THPT Rạch Kiến	31	360722	Nguyễn Lâm Gia Mỹ	16/03/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7.50	8.50	7.25	0.0	23.25	NV1
189	Trường THPT Rạch Kiến	17	360391	Nguyễn Lê Thanh Tân	02/10/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	7.50	7.00	8.75	0.0	23.25	NV1
190	Trường THPT Rạch Kiến	25	360504	Phạm Minh Phát	25/03/2011	Nữ	Trường THCS Phước Vân	8.75	7.50	7.00	0.0	23.25	NV1
191	Trường THPT Rạch Kiến	21	360726	Trần Huỳnh Yên Trang	25/02/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	6.75	7.50	9.00	0.0	23.25	NV1
192	Trường THPT Rạch Kiến	31	360531	Trần Ngọc Phúc	19/10/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	7.00	6.25	10.00	0.0	23.25	NV1
193	Trường THPT Rạch Kiến	23	360636	Trần Nguyễn Thanh Thái		Nam		9.25	6.50	7.50	0.0	23.25	NV1

STT	Tên Điểm thi	Phòng thi	Sbd	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Học sinh trường	Ngữ văn	Ngoại ngữ I	Toán	Điểm ƯT/KK	Tổng điểm	Ghi chú
195	Trường THPT Rạch Kiến	36	360839	Cao Lê Bảo Yến	07/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.75	5.25	9.00	0.0	23.00	NV1
196	Trường THPT Rạch Kiến	16	360366	Đoàn Thị Tuyết Minh	06/02/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	9.00	6.50	7.50	0.0	23.00	NV1
197	Trường THPT Rạch Kiến	1	360017	Khuu Ngọc Tuyết Anh	01/12/2009	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.75	7.75	6.50	0.0	23.00	NV1
198	Trường THPT chuy ên Trần Văn Giàu	35	120814	Lê Hoàng Huy	07/06/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	8.75	8.75	5.50	0.0	23.00	NV1
199	Trường THPT Rạch Kiến	21	360499	Lê Ngọc Tân Phát	21/06/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	7.50	6.75	8.75	0.0	23.00	NV1
200	Trường THPT Rạch Kiến	31	360729	Lương Hồ Bảo Trâm	12/05/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	9.25	6.50	7.25	0.0	23.00	NV1
201	Trường THPT Rạch Kiến	25	360596	Ngô Nguyễn Mỹ Tiên	05/11/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7.00	8.25	7.75	0.0	23.00	NV1
202	Trường THPT Rạch Kiến	2	360026	Nguyễn Hoàng Văn Anh	13/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.75	7.75	6.50	0.0	23.00	NV1
203	Trường THPT Rạch Kiến	20	360470	Nguyễn Ngọc Huỳnh Nhi	14/02/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.50	5.50	9.00	0.0	23.00	NV1
204	Trường THPT Rạch Kiến	19	360452	Nguyễn Ngọc Thảo Nguyễn	12/11/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	9.00	6.75	7.25	0.0	23.00	NV1
205	Trường THPT Rạch Kiến	11	360261	Nguyễn Ngọc Thiên Kim	10/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.75	7.75	6.50	0.0	23.00	NV1
206	Trường THPT Rạch Kiến	34	360812	Nguyễn Thị Ánh Vy	20/06/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	9.50	6.25	7.25	0.0	23.00	NV1
207	Trường THPT Rạch Kiến	9	360205	Phan Trung Hiếu	20/04/2011	Nam	THCS Thuận Thành	8.75	7.50	6.75	0.0	23.00	NV1
208	Trường THPT Rạch Kiến	32	360748	Tàng Ngọc Minh Trí	30/09/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	8.00	6.75	8.25	0.0	23.00	NV1
209	Trường THPT Rạch Kiến	18	360417	Thái Thanh Ngân	16/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7.50	7.50	8.00	0.0	23.00	NV1
210	Trường THPT Rạch Kiến	33	360785	Bùi Ngọc Thảo Vy	08/07/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	6.50	7.25	9.00	0.0	22.75	NV1
211	Trường THPT Rạch Kiến	5	360101	Đỗ Thủy Diệp	17/02/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.50	6.75	7.50	0.0	22.75	NV1
212	Trường THPT Rạch Kiến	23	360538	Lê Huỳnh Duy Phương	27/09/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	8.00	7.00	7.75	0.0	22.75	NV1
213	Trường THPT Rạch Kiến	29	360686	Lê Minh Thuận	09/03/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	7.25	7.50	8.00	0.0	22.75	NV1
214	Trường THPT Rạch Kiến	7	360163	Lê Mỹ Hạnh	20/08/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	7.75	8.00	7.00	0.0	22.75	NV1
215	Trường THPT Rạch Kiến	3	360057	Lê Quốc Bảo	25/07/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	9.00	7.50	6.25	0.0	22.75	NV1
216	Trường THPT Rạch Kiến	22	360513	Nguyễn Hoàng Phong	23/05/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	8.25	5.50	9.00	0.0	22.75	NV1
217	Trường THPT Rạch Kiến	19	360451	Nguyễn Huỳnh Khởi Nguyễn	02/10/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	8.00	7.00	7.75	0.0	22.75	NV1
218	Trường THPT Rạch Kiến	8	360181	Nguyễn Ngọc Gia Hân	22/10/2011	Nữ	Trường THCS Phước Vân	7.75	8.50	6.50	0.0	22.75	NV1
219	Trường THPT Rạch Kiến	30	360703	Nguyễn Thái Minh Thư	14/07/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	9.00	7.25	6.50	0.0	22.75	NV1
220	Trường THPT Rạch Kiến	15	360350	Nguyễn Thị Cẩm Ly	24/04/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.50	7.00	7.25	0.0	22.75	NV1
221	Trường THPT Rạch Kiến	2	360036	Phạm Nguyễn Minh Anh	12/01/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	8.25	9.00	5.50	0.0	22.75	NV1
222	Trường THPT Rạch Kiến	4	360081	Phan Bội Bội	05/02/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	7.00	8.50	7.25	0.0	22.75	NV1
223	Trường THPT Rạch Kiến	2	360043	Trần Ngọc Lan Anh	06/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	9.25	5.75	7.75	0.0	22.75	NV1
224	Trường THPT Rạch Kiến	27	360627	Võ Thị Mông Tuyền	09/07/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.00	4.75	10.00	0.0	22.75	NV1
225	Trường THPT Rạch Kiến	6	360134	Đỗ Thị Hồng Đào	30/05/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.50	5.75	8.25	0.0	22.50	NV1
226	Trường THPT Rạch Kiến	7	360151	Đoàn Hoàng Gia	25/04/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	7.00	7.50	8.00	0.0	22.50	NV1
227	Trường THPT Rạch Kiến	16	360377	Hồ Lê Trà My	18/06/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	9.00	6.00	7.50	0.0	22.50	NV1
228	Trường THPT Rạch Kiến	19	360434	Huỳnh Phan Mỹ Ngọc	27/05/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7.75	6.50	8.25	0.0	22.50	NV1
229	Trường THPT Rạch Kiến	9	360203	Nguyễn Minh Hiếu	07/10/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	9.00	6.50	7.00	0.0	22.50	NV1
230	Trường THPT Rạch Kiến	20	360471	Nguyễn Ngọc Yên Nhi	11/09/2011	Nữ	Trường THCS Phước Vân	7.25	7.75	7.50	0.0	22.50	NV1
231	Trường THPT Rạch Kiến	22	360528	Nguyễn Tấn Phúc	10/10/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	6.50	8.50	7.50	0.0	22.50	NV1
232	Trường THPT Rạch Kiến	21	360491	Phạm Ngọc Quỳnh Như	05/11/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	9.25	6.25	7.00	0.0	22.50	NV1
233	Trường THPT Rạch Kiến	21	360488	Đặng Hoàng Tuyết Như	26/11/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.50	6.75	7.00	0.0	22.25	NV1
234	Trường THPT Rạch Kiến	25	360577	Huỳnh Thanh Sang	16/08/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	7.75	6.75	7.75	0.0	22.25	NV1
235	Trường THPT Rạch Kiến	36	360845	Lâm Thạch Gia Bảo	09/11/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	4.75	8.75	7.75	1.0	22.25	NV1
236	Trường THPT Rạch Kiến	1	360001	Lê Khánh An	05/07/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	6.575	7.50	9.00	0.0	22.25	NV1
237	Trường THPT Rạch Kiến	3	360049	Nguyễn Hoàng Thiên Ân	21/06/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	6.50	7.50	8.25	0.0	22.25	NV1
238	Trường THPT Rạch Kiến	4	360076	Nguyễn Huỳnh Ngọc Bích	07/05/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	6.75	7.00	8.50	0.0	22.25	NV1
239	Trường THPT Rạch Kiến	16	360382	Nguyễn Thị Diễm My	22/06/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7.25	7.75	7.25	0.0	22.25	NV1
240	Trường THPT Rạch Kiến	2	360030	Nguyễn Tuấn Anh	11/03/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	7.00	7.25	8.00	0.0	22.25	NV1
241	Trường THPT Rạch Kiến	3	360072	Trần Thái Bảo	03/11/2011	Nam	Trường THCS Phước Vân	8.00	8.25	6.00	0.0	22.25	NV1
242	Trường THPT Rạch Kiến	8	360187	Trần Thị Mai Hân	19/05/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.75	7.00	6.50	0.0	22.25	NV1
243	Trường THPT Rạch Kiến	35	360829	Bùi Ngọc Như Ý	21/11/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.00	6.25	7.75	0.0	22.00	NV1
244	Trường THPT Rạch Kiến	27	360632	Lê Ngọc Thạch	29/07/2011	Nam	Trường THCS Phước Vân	7.25	7.25	7.50	0.0	22.00	NV1

STT	Tên Điểm thi	Phòng thi	Sbd	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Học sinh trường	Ngữ văn	Ngoại ngữ 1	Toán	Điểm UT/KK	Tổng điểm	Ghi chú
245	Trường THPT Rạch Kiến	13	360301	Mã Đăng Khởi	15/09/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	6.50	8.25	7.25	0.0	22.00	NV1
246	Trường THPT Rạch Kiến	28	360666	Nguyễn Chí Thiên	28/11/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	8.25	6.25	7.50	0.0	22.00	NV1
247	Trường THPT Rạch Kiến	5	360116	Nguyễn Lê Duy	21/11/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	7.50	7.00	7.50	0.0	22.00	NV1
248	Trường THPT Rạch Kiến	20	360477	Nguyễn Yên Nhi	04/07/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7.50	6.50	8.00	0.0	22.00	NV1
249	Trường THPT Rạch Kiến	29	360688	Phan Bảo Thuận	18/10/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	8.00	8.50	5.50	0.0	22.00	NV1
250	Trường THPT Rạch Kiến	25	360583	Phan Bảo Thuận	12/06/2011	Nam	Trường THCS Phước Vân	7.25	7.00	7.75	0.0	22.00	NV1
251	Trường THPT Rạch Kiến	32	360749	Trương Thiên Trí	22/12/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	8.75	6.25	7.00	0.0	22.00	NV1
252	Trường THPT Rạch Kiến	33	360770	Bùi Ngọc Thanh Vân	07/07/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.25	6.25	7.25	0.0	21.75	NV1
253	Trường THPT Rạch Kiến	8	360169	Đặng Gia Hân	04/08/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.00	5.75	8.00	0.0	21.75	NV1
254	Trường THPT Rạch Kiến	14	360319	Lê Ngọc Mỹ Linh	10/08/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.25	7.75	5.75	0.0	21.75	NV1
255	Trường THPT Rạch Kiến	27	360648	Lê Thiên Thu Thảo	01/11/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	8.50	7.00	6.25	0.0	21.75	NV1
256	Trường THPT Rạch Kiến	7	360152	Lương Khánh Giang	02/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.00	6.25	7.50	0.0	21.75	NV1
257	Trường THPT Rạch Kiến	7	360153	Lương Ngân Giang	10/07/2011	Nữ	Trường THCS Phước Vân	8.50	7.75	5.50	0.0	21.75	NV1
258	Trường THPT Rạch Kiến	8	360178	Nguyễn Lê Ngọc Hân	27/06/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	9.25	4.75	7.75	0.0	21.75	NV1
259	Trường THPT Rạch Kiến	8	360179	Nguyễn Lê Ngọc Hân	20/08/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7.00	7.25	7.50	0.0	21.75	NV1
260	Trường THPT Rạch Kiến	2	360029	Nguyễn Phương Anh	07/11/2011	Nữ	Trường THCS Phước Vân	8.25	7.25	6.25	0.0	21.75	NV1
261	Trường THPT Rạch Kiến	5	360117	Nguyễn Thanh Duy	05/05/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	6.50	6.75	8.50	0.0	21.75	NV1
262	Trường THPT Rạch Kiến	11	360244	Nguyễn Thị Mai Hương	18/08/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.50	5.50	7.75	0.0	21.75	NV1
263	Trường THPT Rạch Kiến	15	360338	Phạm Bảo Long	18/07/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	7.25	6.75	7.75	0.0	21.75	NV1
264	Trường THPT Rạch Kiến	20	360478	Phạm Thùy Kim Nhi	08/07/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.25	6.50	7.00	0.0	21.75	NV1
265	Trường THPT Rạch Kiến	22	360519	Đặng Trần Thiên Phú	04/09/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	7.25	6.75	7.50	0.0	21.50	NV1
266	Trường THPT Rạch Kiến	3	360055	Huyền Nhật Bảo	05/06/2009	Nam	Trường THCS Long Trạch	9.25	6.50	5.75	0.0	21.50	NV1
267	Trường THPT Rạch Kiến	9	360194	Kiều Trọng Hậu	09/10/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	7.50	5.75	8.25	0.0	21.50	NV1
268	Trường THPT Rạch Kiến	6	360130	Nguyễn Bùi Đại Dương	06/12/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	7.00	7.75	6.75	0.0	21.50	NV1
269	Trường THPT Rạch Kiến	7	360156	Nguyễn Hoàng Châu Giao	12/08/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.25	7.25	5.00	1.0	21.50	NV1
270	Trường THPT Rạch Kiến	28	360649	Nguyễn Ngọc Phương Thảo	11/03/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.00	6.25	7.25	0.0	21.50	NV1
271	Trường THPT Rạch Kiến	20	360457	Phạm Ngọc Thảo Nguyễn	29/08/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7.25	6.75	7.50	0.0	21.50	NV1
272	Trường THPT Rạch Kiến	27	360629	Phạm Tâm Từ	16/06/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	7.25	6.75	7.50	0.0	21.50	NV1
273	Trường THPT Rạch Kiến	28	360653	Phạm Thị Ngọc Thảo	01/07/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	9.00	6.25	6.25	0.0	21.50	NV1
274	Trường THPT Rạch Kiến	5	360119	Trần Nhật Duy	02/06/2010	Nam	Trường THCS Long Trạch	8.00	5.75	8.25	0.0	21.50	NV1
275	Trường THPT Rạch Kiến	27	360644	Võ Văn Thành	06/01/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	8.00	7.00	6.50	0.0	21.50	NV1
276	Trường THPT Rạch Kiến	1	360011	Bạch Ngọc Minh Anh	14/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7.00	7.50	6.75	0.0	21.25	NV1
277	Trường THPT Rạch Kiến	15	360349	Dương Thị Trúc Ly	13/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.75	5.50	7.00	0.0	21.25	NV1
278	Trường THPT Rạch Kiến	19	360433	Hồ Thị Bảo Ngọc	05/08/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	7.50	6.75	7.00	0.0	21.25	NV1
279	Trường THPT Rạch Kiến	1	360024	Ngô Trần Lan Anh	25/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7.50	6.25	7.50	0.0	21.25	NV1
280	Trường THPT Rạch Kiến	11	360252	Nguyễn Anh Kiệt	25/11/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	7.75	6.00	7.50	0.0	21.25	NV1
281	Trường THPT Rạch Kiến	23	360551	Nguyễn Đồng Quân	30/06/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	6.75	6.75	7.75	0.0	21.25	NV1
282	Trường THPT Rạch Kiến	19	360437	Nguyễn Huỳnh Bảo Ngọc	29/03/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	6.00	7.75	7.50	0.0	21.25	NV1
283	Trường THPT Rạch Kiến	5	360115	Nguyễn Khánh Duy	07/08/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	7.75	7.00	6.50	0.0	21.25	NV1
284	Trường THPT Rạch Kiến	28	360656	Nguyễn Lưu Quốc Thắng	30/09/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	7.50	3.75	10.00	0.0	21.25	NV1
285	Trường THPT Rạch Kiến	6	360123	Nguyễn Ngọc Phương Duyên	25/09/2011	Nữ	Trường THCS Nguyễn Văn Chính	7.00	5.75	8.50	0.0	21.25	NV1
286	Trường THPT Rạch Kiến	1	360003	Nguyễn Thanh An	22/05/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	8.50	5.00	6.25	1.0	21.25	NV1
287	Trường THPT Rạch Kiến	17	360386	Phạm Thị Thảo My	03/04/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.75	4.25	8.25	0.0	21.25	NV1
288	Trường THPT Rạch Kiến	7	360161	Trần Lê Khánh Hà	30/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.00	7.00	6.25	0.0	21.25	NV1
289	Trường THPT Rạch Kiến	16	360375	Võ Hoàng Minh	18/03/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	8.50	5.25	7.50	0.0	21.25	NV1
290	Trường THPT Rạch Kiến	25	360580	Bạch Ngọc Tân Tài	31/07/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	8.00	4.50	8.50	0.0	21.00	NV1
291	Trường THPT Rạch Kiến	32	360745	Huỳnh Văn Trí	02/03/2011	Nam	Trường THCS Phước Vân	6.25	7.50	7.25	0.0	21.00	NV1
292	Trường THPT Rạch Kiến	14	360320	Lê Nguyễn Thùy Linh	08/06/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7.75	6.00	7.25	0.0	21.00	NV1
293	Trường THPT Rạch Kiến	28	360661	Nguyễn Hữu Thành	21/08/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	7.50	6.75	6.75	0.0	21.00	NV1
294	Trường THPT Rạch Kiến	8	360183	Nguyễn Thị Ngọc Hân	26/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	9.00	6.50	5.50	0.0	21.00	NV1

STT	Tên Điểm thi	Phòng thi	Sbd	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Học sinh trường	Ngữ văn	Ngoại ngữ 1	Toán	Điểm UT/KK	Tổng điểm	Ghi chú
295	Trường THPT Rạch Kiến	12	360288	Trần Đoàn Gia Khiêm	28/05/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	6,75	7,00	7,25	0,0	21,00	NV1
296	Trường THPT Rạch Kiến	31	360744	Vân Ngọc Bảo Tân	03/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	9,25	4,50	7,25	0,0	21,00	NV1
297	Trường THPT Rạch Kiến	7	360167	Võ Thị Minh Hằng	16/10/2011	Nữ	THCS Thuận Thành	8,75	5,00	7,25	0,0	21,00	NV1
298	Trường THPT Rạch Kiến	21	360433	Võ Thị Xuân Nhi	29/09/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	5,75	7,25	8,00	0,0	21,00	NV1
299	Trường THPT Rạch Kiến	20	360467	Đặng Nguyễn Mẫn Nhi	11/07/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8,50	5,25	7,00	0,0	20,75	NV1
300	Trường THPT Rạch Kiến	16	360379	Lê Nguyễn Hà My	01/07/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	6,75	7,00	7,00	0,0	20,75	NV1
301	Trường THPT Rạch Kiến	18	360421	Lê Thảo Nghi	09/06/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7,25	6,00	7,50	0,0	20,75	NV1
302	Trường THPT Rạch Kiến	14	360336	Lý Minh Long	27/04/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	6,00	6,50	7,25	1,0	20,75	NV1
303	Trường THPT Rạch Kiến	9	360202	Nguyễn Lê Trung Hiếu	23/01/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	8,50	6,00	6,25	0,0	20,75	NV1
304	Trường THPT Rạch Kiến	34	360802	Nguyễn Ngọc Phương Vy	29/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8,50	5,00	7,25	0,0	20,75	NV1
305	Trường THPT Rạch Kiến	15	360334	Nguyễn Ngọc Thảo Mai	09/09/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	6,50	6,50	7,75	0,0	20,75	NV1
306	Trường THPT Rạch Kiến	24	360554	Nguyễn Phú Quốc	10/01/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	5,75	7,00	8,00	0,0	20,75	NV1
307	Trường THPT Rạch Kiến	31	360724	Nguyễn Phương Trang	30/07/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7,00	7,25	6,50	0,0	20,75	NV1
308	Trường THPT Rạch Kiến	16	360371	Nguyễn Thanh Minh	08/07/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	6,25	6,25	8,25	0,0	20,75	NV1
309	Trường THPT Rạch Kiến	26	360622	Nguyễn Thanh Tuyền	04/03/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	9,25	6,25	5,25	0,0	20,75	NV1
310	Trường THPT Rạch Kiến	2	360038	Phạm Quỳnh Anh	24/04/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8,75	6,50	5,50	0,0	20,75	NV1
311	Trường THPT Rạch Kiến	7	360145	Trần Hoàng Nhật Đăng	16/05/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	6,75	8,00	6,00	0,0	20,75	NV1
312	Trường THPT Rạch Kiến	11	360257	Trần Quốc Kiệt	28/11/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	7,00	7,00	6,75	0,0	20,75	NV1
313	Trường THPT Rạch Kiến	11	360249	Võ Minh Kiên	15/12/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	7,50	6,50	6,75	0,0	20,75	NV1
314	Trường THPT Rạch Kiến	23	360356	Điệp Mỹ Phương	24/01/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	6,00	6,50	7,00	1,0	20,50	NV1
315	Trường THPT Rạch Kiến	18	360426	Kiều Trọng Nghĩa	21/09/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	6,75	8,00	5,75	0,0	20,50	NV1
316	Trường THPT Rạch Kiến	22	360523	Lâm Thiên Phúc	05/09/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	8,00	6,25	6,25	0,0	20,50	NV1
317	Trường THPT Rạch Kiến	5	360107	Nguyễn Thị Thùy Dung	24/11/2011	Nữ	Trường THCS Phước Vân	8,00	5,50	7,00	0,0	20,50	NV1
318	Trường THPT Rạch Kiến	31	360732	Phan Trần Bảo Trâm	07/12/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7,00	5,25	8,25	0,0	20,50	NV1
319	Trường THPT Rạch Kiến	15	360347	Trần Xuân Lợi	30/05/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	6,75	6,25	7,50	0,0	20,50	NV1
320	Trường THPT Rạch Kiến	21	360487	Cù Phạm Bảo Như	01/04/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8,50	5,25	6,50	0,0	20,25	NV1
321	Trường THPT Rạch Kiến	9	360198	Lê Minh Hiền	18/10/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	6,50	5,75	8,00	0,0	20,25	NV1
322	Trường THPT Rạch Kiến	25	360590	Lê Minh Tân	17/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	5,00	7,00	8,25	0,0	20,25	NV1
323	Trường THPT Rạch Kiến	18	360409	Liên Kim Ngân	03/08/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8,00	6,50	5,75	0,0	20,25	NV1
324	Trường THPT Rạch Kiến	18	360411	Nguyễn Ngọc Kim Ngân	03/08/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7,75	6,25	6,25	0,0	20,25	NV1
325	Trường THPT Rạch Kiến	11	360245	Nguyễn Thị Mỹ Hương	26/03/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	9,25	7,00	4,00	0,0	20,25	NV1
326	Trường THPT Rạch Kiến	2	360037	Phạm Nguyễn Quỳnh Anh	23/02/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	9,00	4,25	7,00	0,0	20,25	NV1
327	Trường THPT Rạch Kiến	6	360127	Phạm Thị Thảo Duyên	17/08/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	7,25	6,00	7,00	0,0	20,25	NV1
328	Trường THPT Rạch Kiến	2	360040	Phạm Quốc Anh	04/09/2011	Nam	Trường THCS Long Cang	8,25	8,25	3,75	0,0	20,25	NV1
329	Trường THPT Rạch Kiến	21	360493	Trần Thị Yên Như	21/11/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	6,25	6,25	7,75	0,0	20,25	NV1
330	Trường THPT Rạch Kiến	32	360758	Dương Thị Thanh Trúc	17/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7,00	5,00	8,00	0,0	20,00	NV1
331	Trường THPT Rạch Kiến	12	360269	Lê Huỳnh Việt Khang	17/07/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	7,00	5,75	7,25	0,0	20,00	NV1
332	Trường THPT Rạch Kiến	23	360550	Lê Minh Quân	24/08/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	7,00	6,25	6,75	0,0	20,00	NV1
333	Trường THPT Rạch Kiến	1	360021	Lê Tuấn Anh	19/10/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	8,00	4,00	8,00	0,0	20,00	NV1
334	Trường THPT Rạch Kiến	14	360321	Nguyễn Đăng Phương Linh	18/01/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7,00	5,25	7,75	0,0	20,00	NV1
335	Trường THPT Rạch Kiến	28	360657	Nguyễn Minh Thắng	06/12/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	7,75	7,50	4,75	0,0	20,00	NV1
336	Trường THPT Rạch Kiến	30	360715	Nguyễn Ngọc Bảo Thy	23/03/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8,25	6,00	5,75	0,0	20,00	NV1
337	Trường THPT Rạch Kiến	2	360032	Nguyễn Thị Hồng Anh	16/10/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	7,25	7,00	5,75	0,0	20,00	NV1
338	Trường THPT Rạch Kiến	32	360751	Nguyễn Thị Ngọc Trinh	26/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	5,75	5,75	8,50	0,0	20,00	NV1
339	Trường THPT Rạch Kiến	34	360815	Nguyễn Thị Yên Vy	06/02/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7,50	5,75	6,75	0,0	20,00	NV1
340	Trường THPT Rạch Kiến	12	360266	Trương Đức Khai	09/10/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	7,25	6,50	6,25	0,0	20,00	NV1
341	Trường THPT Rạch Kiến	27	360646	Đặng Hồng Thảo	27/04/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8,25	4,25	7,25	0,0	19,75	NV1
342	Trường THPT Rạch Kiến	6	360121	Đặng Thị Mỹ Duyên	14/12/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7,50	6,25	6,00	0,0	19,75	NV1
343	Trường THPT Rạch Kiến	3	360053	Dương Gia Bảo	22/06/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	8,50	5,00	6,25	0,0	19,75	NV1
344	Trường THPT Rạch Kiến	16	360365	Dương Hoàng Minh	26/10/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	7,50	6,00	6,25	0,0	19,75	NV1

STT	Tên Điểm thi	Phòng thi	Sbd	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Học sinh trường	Ngữ văn	Ngoại ngữ 1	Toán	Điểm UT/KK	Tổng điểm	Ghi chú
345	Trường THPT Rạch Kiến	5	360112	Huỳnh Thanh Duy	04/04/2011	Nam	Trường THCS Phước Vân	8,25	4,75	6,75	0,0	19,75	NV1
346	Trường THPT Rạch Kiến	28	360669	Huỳnh Võ Phước Thịnh	06/11/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	7,25	5,25	7,25	0,0	19,75	NV1
347	Trường THPT Rạch Kiến	17	360394	Lê Hoàng Nam	15/04/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	5,75	7,00	7,00	0,0	19,75	NV1
348	Trường THPT Rạch Kiến	4	360093	Ngô Phạm Thành Danh	29/04/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	8,50	5,25	6,00	0,0	19,75	NV1
349	Trường THPT Rạch Kiến	27	360640	Nguyễn Đan Thanh	16/07/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7,25	5,00	7,50	0,0	19,75	NV1
350	Trường THPT Rạch Kiến	2	360025	Nguyễn Hoàng Anh	30/01/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	7,00	4,50	8,25	0,0	19,75	NV1
351	Trường THPT Rạch Kiến	14	360325	Nguyễn Thị Phương Linh	04/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	6,50	5,75	7,50	0,0	19,75	NV1
352	Trường THPT Rạch Kiến	15	360357	Nguyễn Thị Thanh Mai	09/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	9,00	4,50	6,25	0,0	19,75	NV1
353	Trường THPT Rạch Kiến	20	360475	Nguyễn Thị Thảo Nhi	12/07/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	8,00	5,25	6,50	0,0	19,75	NV1
354	Trường THPT Rạch Kiến	12	360277	Phạm Minh Khang	09/07/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	7,25	6,75	5,75	0,0	19,75	NV1
355	Trường THPT Rạch Kiến	35	360818	Phạm Nguyễn Tường Vy	17/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	6,75	7,00	6,00	0,0	19,75	NV1
356	Trường THPT Rạch Kiến	27	360625	Phạm Phương Tuyền	28/05/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7,25	5,25	7,25	0,0	19,75	NV1
357	Trường THPT Rạch Kiến	12	360278	Phạm Quốc Khang	19/09/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	6,25	6,75	6,75	0,0	19,75	NV1
358	Trường THPT Rạch Kiến	23	360548	Phan Nhật Quang	07/01/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	8,25	3,00	8,50	0,0	19,75	NV1
359	Trường THPT Rạch Kiến	4	360077	Tần Lê Khánh Bình	06/10/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	7,00	4,25	8,50	0,0	19,75	NV1
360	Trường THPT Rạch Kiến	33	360783	Tần Quang Vinh	04/06/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	6,75	5,00	8,00	0,0	19,75	NV1
361	Trường THPT Rạch Kiến	35	360823	Trần Thanh Vy	23/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7,25	5,75	6,75	0,0	19,75	NV1
362	Trường THPT Rạch Kiến	9	360210	Trương Kiến Hoài	10/05/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	7,00	5,25	6,50	1,0	19,75	NV1
363	Trường THPT Rạch Kiến	29	360696	Lê Thị Anh Thư	15/05/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	6,25	7,25	6,00	0,0	19,50	NV1
364	Trường THPT Rạch Kiến	34	360794	Lê Thủy Vy	12/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8,75	5,00	5,75	0,0	19,50	NV1
365	Trường THPT Rạch Kiến	33	360773	Lương Thanh Vân	03/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7,50	7,25	3,75	1,0	19,50	NV1
366	Trường THPT Rạch Kiến	7	360154	Mai Thanh Giang	25/05/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	5,75	4,75	9,00	0,0	19,50	NV1
367	Trường THPT Rạch Kiến	28	360671	Nguyễn Gia Thịnh	16/08/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	7,75	8,25	3,50	0,0	19,50	NV1
368	Trường THPT Rạch Kiến	34	360806	Nguyễn Ngọc Tường Vy	25/07/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8,50	5,75	5,25	0,0	19,50	NV1
369	Trường THPT Rạch Kiến	19	360439	Nguyễn Thành Bảo Ngọc	10/03/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7,50	5,25	6,75	0,0	19,50	NV1
370	Trường THPT Rạch Kiến	15	360336	Nguyễn Thị Ngọc Mai	16/07/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	5,75	7,25	6,50	0,0	19,50	NV1
371	Trường THPT Rạch Kiến	19	360454	Nguyễn Thị Ngọc Mai	29/10/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	8,50	4,50	6,50	0,0	19,50	NV1
372	Trường THPT Rạch Kiến	13	360303	Nguyễn Võ Đăng Khoa	10/09/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	7,00	4,50	8,00	0,0	19,50	NV1
373	Trường THPT Rạch Kiến	2	360035	Nguyễn Võ Quỳnh Anh	12/06/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8,25	4,75	6,50	0,0	19,50	NV1
374	Trường THPT Rạch Kiến	15	360342	Phan Hữu Lộc	24/03/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	6,25	7,00	6,25	0,0	19,50	NV1
375	Trường THPT Rạch Kiến	13	360312	Quách Hải Lâm	14/10/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	6,75	6,00	6,75	0,0	19,50	NV1
376	Trường THPT Rạch Kiến	10	360235	Trần Khang Gia Huy	18/05/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	6,50	8,00	5,00	0,0	19,50	NV1
377	Trường THPT Rạch Kiến	30	360707	Trần Lê Minh Thư	07/12/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	6,50	7,50	5,50	0,0	19,50	NV1
378	Trường THPT Rạch Kiến	12	360279	Võ Gia Khang	16/09/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	8,00	3,50	8,00	0,0	19,50	NV1
379	Trường THPT Rạch Kiến	13	360306	Đỗ Ngọc Tường Lam	15/11/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	7,25	5,50	6,50	0,0	19,25	NV1
380	Trường THPT Rạch Kiến	23	360537	Huỳnh Mai Phương	08/04/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8,75	6,00	4,50	0,0	19,25	NV1
381	Trường THPT Rạch Kiến	1	360018	Lê Nguyễn Kim Anh	06/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8,00	6,75	4,50	0,0	19,25	NV1
382	Trường THPT Rạch Kiến	26	360619	Lương Ngọc Thanh Tuyền	12/06/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7,50	3,75	8,00	0,0	19,25	NV1
383	Trường THPT Rạch Kiến	22	360514	Nguyễn Thanh Phong	10/09/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	8,00	4,25	7,00	0,0	19,25	NV1
384	Trường THPT Rạch Kiến	22	360505	Phạm Nguyễn Thành Phát	04/11/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	8,00	3,25	8,00	0,0	19,25	NV1
385	Trường THPT Rạch Kiến	17	360387	Phan Bạch Ngọc Mỹ	27/08/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8,25	4,50	6,50	0,0	19,25	NV1
386	Trường THPT Rạch Kiến	13	360310	Tăng Mỹ Lan	06/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	6,25	4,25	7,75	1,0	19,25	NV1
387	Trường THPT Rạch Kiến	24	360557	Trần Dương Thanh Quý	05/03/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	6,00	6,00	7,25	0,0	19,25	NV1
388	Trường THPT Rạch Kiến	23	360533	Trần Trọng Phúc	19/10/2010	Nam	Trường THCS Long Trạch	8,50	5,00	6,00	0,0	19,25	NV1
389	Trường THPT Rạch Kiến	24	360574	Võ Thanh Như Quỳnh	20/11/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	8,50	6,00	4,75	0,0	19,25	NV1
390	Trường THPT Rạch Kiến	3	360052	Chiêm Hoàng Gia Bảo	09/08/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	5,00	5,50	7,50	1,0	19,00	NV1
391	Trường THPT Rạch Kiến	35	360827	Đinh Ngọc Xuân	11/04/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8,00	4,00	7,00	0,0	19,00	NV1
392	Trường THPT Rạch Kiến	22	360524	Lê Hoàng Phúc	18/03/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	7,50	5,50	6,00	0,0	19,00	NV1
393	Trường THPT Rạch Kiến	22	360520	Lê Hữu Phú	17/10/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	7,25	3,75	8,00	0,0	19,00	NV1
394	Trường THPT Rạch Kiến	3	360058	Lê Thiên Bảo	29/12/2010	Nam	Trường THCS Long Trạch	6,75	7,00	5,25	0,0	19,00	NV1

STT	Tên Điểm thi	Phòng thi	Sbd	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Học sinh trường	Ngữ văn	Ngoại ngữ 1	Toán	Điểm LƯU/KK	Tổng điểm	Ghi chú
395	Trường THPT Rạch Kiến	3	360059	Ngô Hoàng Quốc Bảo	02/03/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	7.00	4.75	7.25	0.0	19.00	NV1
396	Trường THPT Rạch Kiến	16	360370	Nguyễn Ngọc Anh Minh	01/06/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	7.50	6.00	5.50	0.0	19.00	NV1
397	Trường THPT Rạch Kiến	6	360141	Nguyễn Tân Đạt	05/12/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	7.00	6.25	5.75	0.0	19.00	NV1
398	Trường THPT Rạch Kiến	26	360603	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	18/01/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	6.00	5.50	7.50	0.0	19.00	NV1
399	Trường THPT Rạch Kiến	19	360441	Nguyễn Thị Như Ngọc	28/04/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	5.75	8.00	5.25	0.0	19.00	NV1
400	Trường THPT Rạch Kiến	1	360005	Phan Đoàn Bình An	21/10/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	6.75	5.50	6.75	0.0	19.00	NV1
401	Trường THPT Rạch Kiến	31	360733	Trần Ngọc Trâm	29/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	6.25	4.50	8.25	0.0	19.00	NV1
402	Trường THPT Rạch Kiến	4	360082	Vàng Thị Ngọc Cẩm	15/07/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.00	5.75	5.25	0.0	19.00	NV1
403	Trường THPT Rạch Kiến	20	360460	Bùi Nguyễn Thanh Nhân	24/04/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	7.50	6.75	4.50	0.0	18.75	NV1
404	Trường THPT Rạch Kiến	28	360667	Đặng Gia Thịnh	19/08/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	6.50	5.75	6.50	0.0	18.75	NV1
405	Trường THPT Rạch Kiến	22	360522	Dương Thanh Phúc	15/07/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	7.00	6.25	5.50	0.0	18.75	NV1
406	Trường THPT Rạch Kiến	30	360702	Nguyễn Ngọc Minh Thư	01/02/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.75	4.75	5.25	0.0	18.75	NV1
407	Trường THPT Rạch Kiến	34	360803	Nguyễn Ngọc Tường Vy	28/04/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	6.75	5.00	7.00	0.0	18.75	NV1
408	Trường THPT Rạch Kiến	13	360302	Nguyễn Tân Khôi	03/06/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	7.50	6.75	4.50	0.0	18.75	NV1
409	Trường THPT Rạch Kiến	14	360324	Nguyễn Thị Phương Linh	21/05/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7.25	5.75	5.75	0.0	18.75	NV1
410	Trường THPT Rạch Kiến	4	360086	Nguyễn Tuấn Cường	31/05/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	8.50	5.50	4.75	0.0	18.75	NV1
411	Trường THPT Rạch Kiến	9	360211	Vân Minh Hoài	02/12/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	7.50	4.25	7.00	0.0	18.75	NV1
412	Trường THPT Rạch Kiến	6	360144	Võ Hoàng Đạt	09/08/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	6.50	6.75	5.50	0.0	18.75	NV1
413	Trường THPT Rạch Kiến	29	360692	Võ Ngọc Thanh Thủy	14/01/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7.50	4.00	7.25	0.0	18.75	NV1
414	Trường THPT Rạch Kiến	10	360222	Bùi Trần Nhật Huy	27/07/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	6.50	7.25	4.75	0.0	18.50	NV1
415	Trường THPT Rạch Kiến	27	360631	Hà Thanh Ty	19/11/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	7.25	5.75	5.50	0.0	18.50	NV1
416	Trường THPT Rạch Kiến	33	360790	Lê Hoàng Khánh Vy	23/04/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7.75	4.75	6.00	0.0	18.50	NV1
417	Trường THPT Rạch Kiến	16	360363	Lê Minh Mẫn	26/07/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	6.25	5.75	6.50	0.0	18.50	NV1
418	Trường THPT Rạch Kiến	16	360381	Nguyễn Huyền Thảo My	03/12/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	5.25	6.00	7.25	0.0	18.50	NV1
419	Trường THPT Rạch Kiến	24	360562	Nguyễn Huyền Thảo Quyên	25/01/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	6.00	7.25	5.25	0.0	18.50	NV1
420	Trường THPT Rạch Kiến	30	360700	Nguyễn Minh Thư	19/08/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7.25	4.75	6.50	0.0	18.50	NV1
421	Trường THPT Rạch Kiến	20	360474	Nguyễn Phùng Đồng Nhi	14/01/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	6.50	6.00	6.00	0.0	18.50	NV1
422	Trường THPT Rạch Kiến	6	360138	Nguyễn Phước Đạt	15/06/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	6.25	5.75	6.50	0.0	18.50	NV1
423	Trường THPT Rạch Kiến	29	360673	Nguyễn Tân Thịnh	15/11/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	6.00	5.75	6.75	0.0	18.50	NV1
424	Trường THPT Rạch Kiến	24	360563	Nguyễn Thị Bảo Quyên	02/12/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7.75	3.00	7.75	0.0	18.50	NV1
425	Trường THPT Rạch Kiến	29	360674	Nguyễn Trương Thịnh	09/05/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	5.50	5.50	7.50	0.0	18.50	NV1
426	Trường THPT Rạch Kiến	12	360274	Nguyễn Tuấn Khang	10/07/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	6.25	5.75	6.50	0.0	18.50	NV1
427	Trường THPT Rạch Kiến	2	360044	Trần Nguyễn Quỳnh Anh	06/01/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	6.50	5.25	6.75	0.0	18.50	NV1
428	Trường THPT Rạch Kiến	31	360734	Võ Ngọc Huyền Trâm	22/02/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7.75	6.25	4.50	0.0	18.50	NV1
429	Trường THPT Rạch Kiến	1	360013	Đặng Nhật Anh	08/07/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	6.25	6.00	6.00	0.0	18.25	NV1
430	Trường THPT Rạch Kiến	8	360171	Huyền Ngọc Hàn	29/03/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.50	3.00	6.75	0.0	18.25	NV1
431	Trường THPT Rạch Kiến	31	360736	Huyền Thị Quế Trân	15/04/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	8.00	4.50	5.75	0.0	18.25	NV1
432	Trường THPT Rạch Kiến	13	360300	Lữ Thành Đăng Khôi	04/12/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	6.25	3.00	9.00	0.0	18.25	NV1
433	Trường THPT Rạch Kiến	11	360241	Nguyễn Gia Hưng	25/07/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	5.25	4.75	8.25	0.0	18.25	NV1
434	Trường THPT Rạch Kiến	22	360527	Nguyễn Hồng Phúc	28/06/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	6.00	5.25	7.00	0.0	18.25	NV1
435	Trường THPT Rạch Kiến	28	360672	Nguyễn Lê Hưng Thịnh	04/10/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	7.25	3.50	7.50	0.0	18.25	NV1
436	Trường THPT Rạch Kiến	2	360031	Nguyễn Tuấn Anh	22/01/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	7.00	5.25	6.00	0.0	18.25	NV1
437	Trường THPT Rạch Kiến	28	360664	Nguyễn Văn Thiện	24/01/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	6.00	5.00	7.25	0.0	18.25	NV1
438	Trường THPT Rạch Kiến	3	360067	Thái Gia Bảo	08/08/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	6.75	4.75	6.75	0.0	18.25	NV1
439	Trường THPT Rạch Kiến	1	360009	Trần Lê Khánh An	06/10/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	5.25	5.50	7.50	0.0	18.25	NV1
440	Trường THPT Rạch Kiến	29	360689	Trần Minh Thuận	08/12/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	5.00	5.25	8.00	0.0	18.25	NV1
441	Trường THPT Rạch Kiến	28	360655	Võ Ngọc Phương Thảo	10/03/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.00	5.25	5.00	0.0	18.25	NV1
442	Trường THPT Rạch Kiến	19	360448	Bùi Sĩ Nguyễn	24/11/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	7.00	5.00	6.00	0.0	18.00	NV1
443	Trường THPT Rạch Kiến	33	360786	Bùi Trương Uyên Vy	27/04/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7.50	4.50	6.00	0.0	18.00	NV1
444	Trường THPT Rạch Kiến	25	360581	Bùi Tuấn Tài	14/05/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	6.50	4.75	6.75	0.0	18.00	NV1

STT	Tên Điểm thi	Phòng thi	Sbd	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Học sinh trường	Ngữ văn	Ngoại ngữ 1	Toán	Điểm UT/KK	Tổng điểm	Ghi chú
445	Trường THPT Rạch Kiến	28	360665	Đinh Hoàng Thiện	20/06/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	7.50	5.75	4.75	0.0	18.00	NV1
446	Trường THPT Rạch Kiến	30	360712	Lâm Ngọc Bảo Thy	11/04/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	8.50	3.50	6.00	0.0	18.00	NV1
447	Trường THPT Rạch Kiến	30	360713	Lâm Thị Anh Thy	20/06/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.50	3.75	5.75	0.0	18.00	NV1
448	Trường THPT Rạch Kiến	8	360176	Nguyễn Gia Hân	01/07/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7.50	3.00	7.50	0.0	18.00	NV1
449	Trường THPT Rạch Kiến	7	360150	Nguyễn Ngọc Đức	26/06/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	7.25	4.75	6.00	0.0	18.00	NV1
450	Trường THPT Rạch Kiến	19	360438	Nguyễn Thanh Ngọc	19/12/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7.50	4.75	5.75	0.0	18.00	NV1
451	Trường THPT Rạch Kiến	5	360099	Nguyễn Trọng Dân	21/09/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	7.25	4.00	6.75	0.0	18.00	NV1
452	Trường THPT Rạch Kiến	1	360006	Phùng Gia An	14/05/2011	Nam	Trường THCS Phước Vân	7.00	6.00	5.00	0.0	18.00	NV1
453	Trường THPT Rạch Kiến	29	360676	Trần Hoàng Thịnh	25/09/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	6.75	5.25	6.00	0.0	18.00	NV1
454	Trường THPT Rạch Kiến	36	360844	Trần Ngọc Bảo Yên	03/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	6.25	6.50	5.25	0.0	18.00	NV1
455	Trường THPT Rạch Kiến	14	360334	Võ Hồng Ánh Linh	09/03/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	7.00	5.50	5.50	0.0	18.00	NV1
456	Trường THPT Rạch Kiến	16	360334	Võ Thị Kiều Mi	26/03/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	6.00	5.75	6.25	0.0	18.00	NV1
457	Trường THPT Rạch Kiến	14	360317	Bùi Phương Linh	17/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	6.75	4.75	6.25	0.0	17.75	NV1
458	Trường THPT Rạch Kiến	35	360830	Chung Thị Như Ý	03/03/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	6.50	4.00	7.25	0.0	17.75	NV1
459	Trường THPT Rạch Kiến	5	360105	Đỗ Thị Thùy Dung	17/08/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	6.00	5.25	6.50	0.0	17.75	NV1
460	Trường THPT Rạch Kiến	28	360663	Đỗ Vy Nhã Thi	17/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	5.75	5.00	7.00	0.0	17.75	NV1
461	Trường THPT Rạch Kiến	24	360566	Huỳnh Thị Thu Quỳnh	23/10/2011	Nữ	Trường TH & THCS Phước Hậu	6.00	4.50	7.25	0.0	17.75	NV1
462	Trường THPT Rạch Kiến	33	360789	Kiều Vy	14/03/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7.75	4.50	5.50	0.0	17.75	NV1
463	Trường THPT Rạch Kiến	9	360201	Lâm Minh Hiếu	19/01/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	6.75	5.25	5.75	0.0	17.75	NV1
464	Trường THPT Rạch Kiến	26	360616	Lê Hoàng Thanh Tùng	29/08/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	5.75	3.75	8.25	0.0	17.75	NV1
465	Trường THPT Rạch Kiến	12	360286	Nguyễn Hoàng Kim Khánh	28/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7.50	4.50	5.75	0.0	17.75	NV1
466	Trường THPT Rạch Kiến	14	360316	Nguyễn Thủy Liễu	31/08/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	5.50	4.25	8.00	0.0	17.75	NV1
467	Trường THPT Rạch Kiến	30	360706	Phạm Thị Minh Thư	01/07/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	7.75	4.75	5.25	0.0	17.75	NV1
468	Trường THPT Rạch Kiến	15	360344	Trần Hồ Tân Lạc	04/10/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	7.75	6.00	4.00	0.0	17.75	NV1
469	Trường THPT Rạch Kiến	20	360461	Võ Hồ Minh Nhân	19/12/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	6.25	6.50	5.00	0.0	17.75	NV1
470	Trường THPT Rạch Kiến	15	360339	Vương Cao Kỳ Long	30/10/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	6.75	6.25	3.75	1.0	17.75	NV1
471	Trường THPT Rạch Kiến	7	360157	Đặng Thị Ngọc Hà	17/01/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	5.25	4.00	8.25	0.0	17.50	NV1
472	Trường THPT Rạch Kiến	21	360489	Đặng Thị Trúc Như	15/11/2011	Nữ	Trường THCS Phước Vân	6.50	5.50	5.50	0.0	17.50	NV1
473	Trường THPT Rạch Kiến	3	360056	Lâm Gia Bảo	04/08/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	5.25	6.25	6.00	0.0	17.50	NV1
474	Trường THPT Rạch Kiến	11	360251	Lê Nguyễn Gia Kiệt	26/12/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	5.75	5.00	6.75	0.0	17.50	NV1
475	Trường THPT Rạch Kiến	34	360814	Nguyễn Thị Tường Vy	06/01/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.00	4.25	5.25	0.0	17.50	NV1
476	Trường THPT Rạch Kiến	20	360480	Trần Ngọc Đồng Nhi	09/04/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7.00	4.50	6.00	0.0	17.50	NV1
477	Trường THPT Rạch Kiến	35	360822	Trần Nguyễn Tường Vy	04/08/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7.25	5.00	5.25	0.0	17.50	NV1
478	Trường THPT Rạch Kiến	19	360446	Trần Thị Kim Ngọc	20/04/2010	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	6.75	4.50	5.25	1.0	17.50	NV1
479	Trường THPT Rạch Kiến	11	360250	Võ Trung Kiên	12/02/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	8.25	5.25	4.00	0.0	17.50	NV1
480	Trường THPT Rạch Kiến	15	360352	Bùi Thanh Tuyết Mai	29/06/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7.50	4.25	5.50	0.0	17.25	NV1
481	Trường THPT Rạch Kiến	5	360104	Chênh Bội Doanh	04/04/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7.00	2.75	6.50	1.0	17.25	NV1
482	Trường THPT Rạch Kiến	7	360168	Đào Lương Bảo Hân	11/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.00	5.00	4.25	0.0	17.25	NV1
483	Trường THPT Rạch Kiến	2	360047	Đỗ Gia Ân	19/04/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	7.00	5.00	5.25	0.0	17.25	NV1
484	Trường THPT Rạch Kiến	12	360273	Nguyễn Hoàng Khang	24/02/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	6.50	6.50	4.25	0.0	17.25	NV1
485	Trường THPT Rạch Kiến	34	360797	Nguyễn Hoàng Lê Vy	13/01/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	6.75	6.75	3.75	0.0	17.25	NV1
486	Trường THPT Rạch Kiến	14	360322	Nguyễn Hoàng Phương Linh	25/12/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	6.75	5.50	5.00	0.0	17.25	NV1
487	Trường THPT Rạch Kiến	6	360133	Nguyễn Linh Đan	16/12/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	6.75	5.75	4.75	0.0	17.25	NV1
488	Trường THPT Rạch Kiến	26	360613	Nguyễn Minh Tuấn	04/11/2010	Nam	Trường THCS Long Hòa	6.50	4.25	6.50	0.0	17.25	NV1
489	Trường THPT Rạch Kiến	19	360440	Nguyễn Thị Như Ngọc	28/03/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7.25	4.50	5.50	0.0	17.25	NV1
490	Trường THPT Rạch Kiến	4	360085	Phạm Thị Kim Cương	01/01/2011	Nữ	Trường THCS Phước Vân	7.25	4.25	5.75	0.0	17.25	NV1
491	Trường THPT Rạch Kiến	27	360643	Võ Sĩ Thành	16/06/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	7.00	5.25	5.00	0.0	17.25	NV1
492	Trường THPT Rạch Kiến	24	360559	Đặng Thị Thu Quỳnh	11/06/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	6.50	4.25	6.25	0.0	17.00	NV1
493	Trường THPT Rạch Kiến	29	360685	Dương Hoàng Thuận	11/12/2011	Nam	Trường THCS Phước Vân	5.75	6.25	5.00	0.0	17.00	NV1
494	Trường THPT Rạch Kiến	8	360172	Huỳnh Thị Ngọc Hân	12/09/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	8.50	4.75	3.75	0.0	17.00	NV1

	Tên Điểm thi	Phòng thi	Sbd	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Học sinh trường	Ngữ văn	Ngoại ngữ 1	Toán	Điểm UT/KK	Tổng điểm	Ghi chú
495	Trường THPT Rạch Kiến	32	360760	Lê Ngọc Thi Trúc	30/06/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7.00	4.50	5.50	0.0	17.00	NV1
496	Trường THPT Rạch Kiến	34	360796	Mai Hoàng Thảo Vy	25/04/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	7.25	6.50	3.25	0.0	17.00	NV1
497	Trường THPT Rạch Kiến	3	360060	Nguyễn Duy Bảo	11/10/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	6.75	6.50	3.75	0.0	17.00	NV1
498	Trường THPT Rạch Kiến	33	360780	Nguyễn Lê Vinh	21/05/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	6.75	3.75	6.50	0.0	17.00	NV1
499	Trường THPT Rạch Kiến	31	360739	Nguyễn Ngọc Trần	02/11/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7.25	4.75	5.00	0.0	17.00	NV1
500	Trường THPT Rạch Kiến	7	360160	Nguyễn Ngọc Khánh Hà	07/03/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7.25	4.50	5.25	0.0	17.00	NV1
501	Trường THPT Rạch Kiến	33	360775	Nguyễn Phạm Quốc Việt	15/09/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	5.00	4.75	7.25	0.0	17.00	NV1
502	Trường THPT Rạch Kiến	15	360343	Tô Tân Lộc	11/10/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	7.50	2.75	6.75	0.0	17.00	NV1
503	Trường THPT Rạch Kiến	3	360071	Trần Lê Hoài Bảo	16/04/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	8.00	4.00	5.00	0.0	17.00	NV1
504	Trường THPT Rạch Kiến	7	360166	Trịnh Thị Thu Hằng	13/12/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	6.50	4.50	6.00	0.0	17.00	NV1
505	Trường THPT Rạch Kiến	29	360691	Võ Thị Anh Thùy	22/12/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.00	4.25	4.75	0.0	17.00	NV1
506	Trường THPT Rạch Kiến	22	360511	Cô Châu Hoài Phong	18/10/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	8.50	4.75	3.50	0.0	16.75	NV1
507	Trường THPT Rạch Kiến	13	360289	Đào Đăng Khoa	23/05/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	9.75	3.00	4.00	0.0	16.75	NV1
508	Trường THPT Rạch Kiến	28	360668	Huyền Lê Quốc Thịnh	28/12/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	5.50	3.75	7.50	0.0	16.75	NV1
509	Trường THPT Rạch Kiến	26	360605	Huyền Trọng Tiến	19/10/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	7.25	6.00	3.50	0.0	16.75	NV1
510	Trường THPT Rạch Kiến	2	360048	Lê Minh Ân	10/02/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	7.00	6.75	3.00	0.0	16.75	NV1
511	Trường THPT Rạch Kiến	26	360612	Ngô Văn Tuấn	06/06/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	6.50	4.25	6.00	0.0	16.75	NV1
512	Trường THPT Rạch Kiến	5	360103	Nguyễn Ngọc Đình	10/04/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	6.00	4.50	6.25	0.0	16.75	NV1
513	Trường THPT Rạch Kiến	7	360155	Nguyễn Phạm Trúc Giang	03/07/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	8.00	5.00	3.75	0.0	16.75	NV1
514	Trường THPT Rạch Kiến	17	360397	Nguyễn Quốc Nam	27/04/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	5.50	4.50	6.75	0.0	16.75	NV1
515	Trường THPT Rạch Kiến	21	360485	Nguyễn Trang Nhung	17/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7.00	3.75	6.00	0.0	16.75	NV1
516	Trường THPT Rạch Kiến	4	360096	Nguyễn Trí Danh	24/10/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	7.50	4.75	4.50	0.0	16.75	NV1
517	Trường THPT Rạch Kiến	36	360835	Phạm Thị Như Ý	02/02/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	7.50	5.25	4.00	0.0	16.75	NV1
518	Trường THPT Rạch Kiến	7	360165	Phan Huỳnh Nhật Hào	19/09/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	5.50	4.50	6.75	0.0	16.75	NV1
519	Trường THPT Rạch Kiến	19	360445	Thái Thụy Thanh Ngọc	27/10/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	7.25	6.50	3.00	0.0	16.75	NV1
520	Trường THPT Rạch Kiến	35	360828	Trần Kim Xuyên	17/01/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	7.25	4.50	4.50	0.0	16.75	NV1
521	Trường THPT Rạch Kiến	1	360010	Trần Ngọc Phúc An	29/06/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	7.50	5.75	3.75	0.0	16.75	NV1
522	Trường THPT Rạch Kiến	15	360351	Trương Nguyễn Kim Lý	16/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7.50	4.50	4.75	0.0	16.75	NV1
523	Trường THPT Rạch Kiến	12	360282	Đặng Đức Khánh	19/02/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	7.00	4.00	5.50	0.0	16.50	NV1
524	Trường THPT Rạch Kiến	9	360212	Kiều Minh Hoàng	28/05/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	5.50	3.50	7.50	0.0	16.50	NV1
525	Trường THPT Rạch Kiến	25	360592	Nguyễn Minh Tân	04/05/2010	Nam	Trường THCS Long Trạch	5.75	6.50	4.25	0.0	16.50	NV1
526	Trường THPT Rạch Kiến	20	360473	Nguyễn Phan Yên Nhi	20/12/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	7.50	6.25	2.75	0.0	16.50	NV1
527	Trường THPT Rạch Kiến	31	360741	Nguyễn Thị Ngọc Trân	05/03/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7.50	4.00	5.00	0.0	16.50	NV1
528	Trường THPT Rạch Kiến	11	360246	Phạm Thị Xuân Hương	03/07/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	6.50	5.25	4.75	0.0	16.50	NV1
529	Trường THPT Rạch Kiến	5	360097	Trần Lê Hưu Danh	27/03/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	7.50	3.00	6.00	0.0	16.50	NV1
530	Trường THPT Rạch Kiến	5	360109	Bùi Khánh Duy	03/06/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	5.75	4.00	6.50	0.0	16.25	NV1
531	Trường THPT Rạch Kiến	27	360639	Nguyễn Duy Thanh	14/04/2011	Nam	Trường THCS Long Cang	7.25	4.75	4.25	0.0	16.25	NV1
532	Trường THPT Rạch Kiến	26	360614	Nguyễn Minh Tuấn	11/07/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	6.50	4.50	5.25	0.0	16.25	NV1
533	Trường THPT Rạch Kiến	31	360738	Nguyễn Ngọc Trần	03/11/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	6.00	3.25	7.00	0.0	16.25	NV1
534	Trường THPT Rạch Kiến	10	360228	Nguyễn Nhật Huy	30/11/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	4.50	4.25	7.50	0.0	16.25	NV1
535	Trường THPT Rạch Kiến	4	360095	Nguyễn Thành Danh	21/10/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	6.00	3.25	7.00	0.0	16.25	NV1
536	Trường THPT Rạch Kiến	12	360275	Nguyễn Trọng Khang	13/08/2010	Nam	Trường THCS Long Hòa	6.25	5.00	5.00	0.0	16.25	NV1
537	Trường THPT Rạch Kiến	22	360516	Nguyễn Xuân Huy Phong	22/12/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	8.50	3.50	4.25	0.0	16.25	NV1
538	Trường THPT Rạch Kiến	32	360768	Nguyễn Xuân Bích Uyên	16/12/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7.25	4.25	4.75	0.0	16.25	NV1
539	Trường THPT Rạch Kiến	14	360331	Tô Nguyễn Khánh Linh	02/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7.25	3.75	5.25	0.0	16.25	NV1
540	Trường THPT Rạch Kiến	15	360345	Trần Phước Lộc	20/11/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	5.25	4.25	6.75	0.0	16.25	NV1
541	Trường THPT Rạch Kiến	4	360087	Trần Quốc Cường	18/07/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	7.50	5.00	3.75	0.0	16.25	NV1
542	Trường THPT Rạch Kiến	17	360400	Võ Hoàng Nam	15/10/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	5.75	5.50	5.00	0.0	16.25	NV1
543	Trường THPT Rạch Kiến	20	360479	Thạch Dương Xuân Nhi	09/12/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7.25	3.25	4.50	1.0	16.00	NV1
544	Trường THPT Rạch Kiến	17	360393	Bùi Ngọc Hoàng Nam	05/05/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	3.25	5.25	7.50	0.0	16.00	NV1

STT	Tên Điểm thi	Phòng thi	Sbd	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Học sinh trường	Ngữ văn	Ngoại ngữ 1	Toán	Điểm UT/KK	Tổng điểm	Ghi chú
545	Trường THPT Rạch Kiến	20	360465	Dương Ngọc Nhi	31/03/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	6,00	4,25	5,75	0,0	16,00	NV1
546	Trường THPT Rạch Kiến	31	360728	Đỗ Nguyễn Ngọc Trâm	18/07/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	6,00	4,00	6,00	0,0	16,00	NV1
547	Trường THPT Rạch Kiến	33	360788	Đoàn Lê Nhật Vy	21/07/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7,00	3,75	5,25	0,0	16,00	NV1
548	Trường THPT Rạch Kiến	25	360579	Nguyễn Huỳnh Thanh Sơn	06/05/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	7,00	3,50	4,75	0,0	16,00	NV1
549	Trường THPT Rạch Kiến	31	360737	Nguyễn Minh Trần	27/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7,00	4,25	4,75	0,0	16,00	NV1
550	Trường THPT Rạch Kiến	25	360598	Nguyễn Ngọc Cẩm Tiên	06/05/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	6,75	3,00	6,25	0,0	16,00	NV1
551	Trường THPT Rạch Kiến	34	360804	Nguyễn Ngọc Tùng Vy	04/05/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	7,00	5,75	3,25	0,0	16,00	NV1
552	Trường THPT Rạch Kiến	16	360372	Nguyễn Trần Gia Minh	13/07/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	6,25	6,50	3,25	0,0	16,00	NV1
553	Trường THPT Rạch Kiến	8	360184	Phạm Nguyễn Gia Hân	26/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	6,50	4,50	5,25	0,0	16,00	NV1
554	Trường THPT Rạch Kiến	1	360007	Tăng Trần An	06/08/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	8,25	3,75	4,00	0,0	16,00	NV1
555	Trường THPT Rạch Kiến	35	360819	Trần Châu Tường Vy	21/10/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	6,50	5,25	4,25	0,0	16,00	NV1
556	Trường THPT Rạch Kiến	12	360287	Trần Minh Khánh	28/03/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	6,00	5,00	5,00	0,0	16,00	NV1
557	Trường THPT Rạch Kiến	36	360838	Trần Thị Như Ý	04/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7,25	4,50	4,25	0,0	16,00	NV1
558	Trường THPT Rạch Kiến	23	360543	Trần Thị Thu Phương	20/08/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8,25	4,25	3,50	0,0	16,00	NV1
559	Trường THPT Rạch Kiến	11	360262	Trần Thiên Kim	20/08/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7,00	3,50	5,50	0,0	16,00	NV1
560	Trường THPT Rạch Kiến	4	360083	Vân Thành Công	22/10/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	6,50	4,75	4,75	0,0	16,00	NV1
561	Trường THPT Rạch Kiến	2	360045	Võ Thị Kim Anh	14/06/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	5,75	4,25	5,75	0,0	15,75	NV1
562	Trường THPT Rạch Kiến	33	360774	Biện Hữu Trí Việt	18/03/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	5,50	4,25	5,75	0,0	15,75	NV1
563	Trường THPT Rạch Kiến	23	360535	Bùi Ngọc Quang Phương	05/05/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	7,00	4,50	4,25	0,0	15,75	NV1
564	Trường THPT Rạch Kiến	10	360239	Bùi Nguyễn Tiến Hưng	24/11/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	6,00	5,25	4,50	0,0	15,75	NV1
565	Trường THPT Rạch Kiến	21	360497	Bùi Võ Tân Phát	17/08/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	5,25	4,75	5,75	0,0	15,75	NV1
566	Trường THPT Rạch Kiến	17	360404	Cao Ngọc Kim Ngân	03/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7,75	5,50	2,50	0,0	15,75	NV1
567	Trường THPT Rạch Kiến	7	360147	Đỗ Hồng Đức	24/06/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	7,50	4,25	4,00	0,0	15,75	NV1
568	Trường THPT Rạch Kiến	7	360159	Đoàn Lê Khánh Hà	01/08/2011	Nữ	THCS Thuận Thành	6,25	3,50	5,00	1,0	15,75	NV1
569	Trường THPT Rạch Kiến	33	360792	Lê Ngọc Yến Vy	11/08/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7,75	3,50	4,50	0,0	15,75	NV1
570	Trường THPT Rạch Kiến	30	360714	Ngô Hoàng Bảo Thy	23/06/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	5,75	3,75	6,25	0,0	15,75	NV1
571	Trường THPT Rạch Kiến	12	360271	Nguyễn Bảo Khang	19/04/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	6,75	3,00	6,00	0,0	15,75	NV1
572	Trường THPT Rạch Kiến	16	360369	Nguyễn Lê Thùy Minh	08/05/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	6,25	5,00	4,50	0,0	15,75	NV1
573	Trường THPT Rạch Kiến	25	360597	Nguyễn Lê Thùy Tiên	21/05/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7,00	4,25	4,50	0,0	15,75	NV1
574	Trường THPT Rạch Kiến	31	360730	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	10/08/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8,50	3,25	4,00	0,0	15,75	NV1
575	Trường THPT Rạch Kiến	36	360834	Nguyễn Như Ý	03/11/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7,25	4,00	4,50	0,0	15,75	NV1
576	Trường THPT Rạch Kiến	29	360690	Nguyễn Thị Mộng Thủy	16/10/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	7,00	3,50	5,25	0,0	15,75	NV1
577	Trường THPT Rạch Kiến	30	360716	Phạm Nguyễn Hồng Thy	24/10/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	6,50	6,00	3,25	0,0	15,75	NV1
578	Trường THPT Rạch Kiến	9	360206	Trần Nguyễn Trung Hiếu	12/11/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	6,00	5,25	4,50	0,0	15,75	NV1
579	Trường THPT Rạch Kiến	8	360186	Trang Gia Hân	09/01/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7,25	4,50	4,00	0,0	15,75	NV1
580	Trường THPT Rạch Kiến	8	360189	Võ Ngọc Hân	03/06/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8,00	4,75	3,00	0,0	15,75	NV1
581	Trường THPT Rạch Kiến	4	360084	Vũ Thành Công	18/02/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	8,25	4,00	3,25	0,0	15,50	NV1
582	Trường THPT Rạch Kiến	8	360170	Huỳnh Gia Hân	22/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	6,50	5,75	3,25	0,0	15,50	NV1
583	Trường THPT Rạch Kiến	6	360132	Lâm Gia Đại	19/08/2009	Nam	Trường THCS Long Trạch	6,50	3,25	5,75	0,0	15,50	NV1
584	Trường THPT Rạch Kiến	23	360541	Nguyễn Duy Phương	26/03/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	7,75	4,50	3,25	0,0	15,50	NV1
585	Trường THPT Rạch Kiến	34	360808	Nguyễn Ngọc Tường Vy	01/01/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7,50	4,50	3,25	0,0	15,50	NV1
586	Trường THPT Rạch Kiến	32	360761	Nguyễn Phạm Minh Trúc	17/07/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	6,75	5,25	3,50	0,0	15,50	NV1
587	Trường THPT Rạch Kiến	15	360355	Nguyễn Thanh Mai	03/01/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	6,50	5,50	3,50	0,0	15,50	NV1
588	Trường THPT Rạch Kiến	10	360230	Nguyễn Thanh Khánh Huy	24/04/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	5,50	4,75	5,25	0,0	15,50	NV1
589	Trường THPT Rạch Kiến	29	360684	Nguyễn Thị Kim Thu	03/11/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	5,00	3,25	7,25	0,0	15,50	NV1
590	Trường THPT Rạch Kiến	26	360607	Phạm Hoàng Tiến	11/03/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	5,00	5,00	5,50	0,0	15,50	NV1
591	Trường THPT Rạch Kiến	27	360642	Phạm Minh Thành	09/06/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	7,50	4,50	3,50	0,0	15,50	NV1
592	Trường THPT Rạch Kiến	30	360717	Trần Ngọc Nhã Thy	14/04/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	7,50	3,75	4,00	0,0	15,25	NV1
593	Trường THPT Rạch Kiến	5	360111	Đặng Khánh Duy	03/12/2011	Nam	Trường THCS Long Cang	7,50	3,75	4,00	0,0	15,25	NV1
594	Trường THPT Rạch Kiến	25	360599	Nguyễn Ngọc Như Tiên	12/09/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	7,00	4,75	3,50	0,0	15,25	NV1

Tên Điểm thi	Phòng thi	Sbd	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Học sinh trường	Ngữ văn	Ngoại ngữ 1	Toán	Điểm UT/KK	Tổng điểm	Ghi chú
595	Trường THPT Rạch Kiến	360621	Nguyễn Ngọc Thanh Tuyền	27/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	6,25	4,50	4,50	0,0	15,25	NV1
596	Trường THPT Rạch Kiến	360311	Nguyễn Quốc Lâm	08/12/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	5,75	5,25	4,25	0,0	15,25	NV1
597	Trường THPT Rạch Kiến	360420	Trình Hoàng Thu Ngân	07/02/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7,00	5,00	3,25	0,0	15,25	NV1
598	Trường THPT Rạch Kiến	360628	Ngô Ngọc Kim Tuyền	11/12/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7,00	4,25	3,75	0,0	15,00	NV1
599	Trường THPT Rạch Kiến	360800	Nguyễn Lê Vy	28/11/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	5,75	4,75	4,50	0,0	15,00	NV1
600	Trường THPT Rạch Kiến	360747	Nguyễn Minh Trí	27/08/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	7,00	4,00	4,00	0,0	15,00	NV1
601	Trường THPT Rạch Kiến	360094	Nguyễn Ngọc Công Danh	15/11/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	6,50	4,75	3,75	0,0	15,00	NV1
602	Trường THPT Rạch Kiến	360805	Nguyễn Ngọc Thanh Vy	21/06/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	7,50	5,00	2,50	0,0	15,00	NV1
603	Trường THPT Rạch Kiến	360650	Nguyễn Phạm Thuần Thái	15/09/2011	Nữ	THCS Thuận Thành	8,75	3,00	3,25	0,0	15,00	NV1
604	Trường THPT Rạch Kiến	360704	Nguyễn Thị Anh Thư	10/03/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7,00	3,75	4,25	0,0	15,00	NV1
605	Trường THPT Rạch Kiến	360750	Nguyễn Thị Ngọc Trinh	01/03/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7,75	5,75	1,50	0,0	15,00	NV1
606	Trường THPT Rạch Kiến	360358	Nguyễn Thị Thanh Mai	16/02/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	7,25	4,00	3,75	0,0	15,00	NV1
607	Trường THPT Rạch Kiến	360332	Trần Ngọc Mỹ Linh	07/08/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	6,50	4,25	4,25	0,0	15,00	NV1
608	Trường THPT Rạch Kiến	360755	Võ Thị Phương Trinh	27/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7,25	3,50	4,00	0,0	14,75	NV1
609	Trường THPT Rạch Kiến	360565	Bùi Thị Ngọc Quỳnh	29/06/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7,25	3,50	4,25	0,0	14,75	NV1
610	Trường THPT Rạch Kiến	360759	Đinh Nguyễn Đồng Trúc	26/06/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	6,00	5,00	3,75	0,0	14,75	NV1
611	Trường THPT Rạch Kiến	360136	Ngô Võ Thành Đạt	10/06/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	6,00	4,00	4,75	0,0	14,75	NV1
612	Trường THPT Rạch Kiến	360114	Nguyễn Hoàng Duy	15/08/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	5,00	5,50	4,25	0,0	14,75	NV1
613	Trường THPT Rạch Kiến	360629	Nguyễn Ngọc Thanh Hoài	24/11/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	6,25	3,75	4,75	0,0	14,75	NV1
614	Trường THPT Rạch Kiến	360623	Nguyễn Thị Kim Tuyền	28/01/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	4,75	4,75	5,25	0,0	14,75	NV1
615	Trường THPT Rạch Kiến	360033	Nguyễn Trần Anh	01/07/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	5,00	3,25	6,50	0,0	14,75	NV1
616	Trường THPT Rạch Kiến	360687	Nguyễn Võ Hồng Thuận	17/10/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	6,75	4,50	3,50	0,0	14,75	NV1
617	Trường THPT Rạch Kiến	360443	Phạm Lan Ngọc	23/07/2011	Nữ	Trường THCS Phước Vân	6,00	5,75	3,00	0,0	14,75	NV1
618	Trường THPT Rạch Kiến	360388	Phạm Ngọc Trà My	01/01/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	6,50	4,75	3,50	0,0	14,75	NV1
619	Trường THPT Rạch Kiến	360233	Phùng Quan Huy	10/11/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	7,00	4,50	3,25	0,0	14,75	NV1
620	Trường THPT Rạch Kiến	360263	Võ Ngọc Mỹ Kim	01/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	4,75	6,50	3,50	0,0	14,75	NV1
621	Trường THPT Rạch Kiến	360494	Võ Ngọc Quỳnh Như	08/06/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	6,75	4,50	3,50	0,0	14,75	NV1
622	Trường THPT Rạch Kiến	360149	Võ Tài Đức	16/08/2011	Nam	THCS Thuận Thành	7,00	5,25	2,25	0,0	14,50	NV1
623	Trường THPT Rạch Kiến	360226	Lương Nhật Huy	09/08/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	5,75	6,25	2,50	0,0	14,50	NV1
624	Trường THPT Rạch Kiến	360620	Nguyễn Ngọc Mỹ Tuyền	27/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	4,75	5,00	4,75	0,0	14,50	NV1
625	Trường THPT Rạch Kiến	360453	Nguyễn Thái Nguyên	10/01/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	5,25	4,50	4,75	0,0	14,50	NV1
626	Trường THPT Rạch Kiến	360383	Nguyễn Thị Thảo My	06/02/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	2,75	4,50	7,25	0,0	14,50	NV1
627	Trường THPT Rạch Kiến	360326	Nguyễn Thị Thùy Linh	01/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	6,50	3,50	4,50	0,0	14,50	NV1
628	Trường THPT Rạch Kiến	360293	Nguyễn Trần Đăng Khoa	28/11/2011	Nam	Trường THCS Phước Vân	6,25	5,25	3,00	0,0	14,50	NV1
629	Trường THPT Rạch Kiến	360652	Phạm Phương Thảo	03/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	5,50	4,00	5,00	0,0	14,50	NV1
630	Trường THPT Rạch Kiến	360731	Phạm Trần Băng Trâm	12/07/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8,50	2,00	4,00	0,0	14,50	NV1
631	Trường THPT Rạch Kiến	360718	Trần Tân Mai Thy	13/04/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7,25	3,75	3,50	0,0	14,50	NV1
632	Trường THPT Rạch Kiến	360609	Trần Thanh Tiến	06/07/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	5,25	6,50	2,75	0,0	14,50	NV1
633	Trường THPT Rạch Kiến	360217	Trương Minh Hoàng	12/06/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	5,00	3,00	6,50	0,0	14,50	NV1
634	Trường THPT Rạch Kiến	360482	Võ Ngọc Yến Nhi	24/04/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	4,75	4,00	5,75	0,0	14,50	NV1
635	Trường THPT Rạch Kiến	360200	Đặng Minh Hiếu	20/10/2011	Nam	Trường THCS Phước Vân	6,25	4,00	3,75	0,0	14,50	NV1
636	Trường THPT Rạch Kiến	360431	Đoàn Nguyễn Tân Ngọc	26/12/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	6,25	4,25	3,75	0,0	14,25	NV1
637	Trường THPT Rạch Kiến	360727	Lê Công Tráng	28/07/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	5,25	3,25	5,75	0,0	14,25	NV1
638	Trường THPT Rạch Kiến	360422	Ngô Trần Bảo Nghi	07/10/2009	Nữ	Trường THCS Long Trạch	6,00	5,75	2,50	0,0	14,25	NV1
639	Trường THPT Rạch Kiến	360396	Nguyễn Hoàng Nam	26/10/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	4,50	5,75	4,00	0,0	14,25	NV1
640	Trường THPT Rạch Kiến	360063	Nguyễn Phúc Minh Bảo	26/11/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	5,50	4,50	4,25	0,0	14,25	NV1
641	Trường THPT Rạch Kiến	360106	Nguyễn Phương Dung	19/12/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	5,75	4,25	4,25	0,0	14,25	NV1
642	Trường THPT Rạch Kiến	360328	Nguyễn Thùy Linh	25/03/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	7,25	3,75	3,25	0,0	14,25	NV1

Tên Điểm thi		Phòng thi	Sbd	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Học sinh trường	Nữ văn	Ngoại ngữ 1	Toàn	Điểm UT/KK	Tổng điểm	Ghi chú
645	Trường THPT Rạch Kiến	2	360039	Phạm Quỳnh Anh	09/01/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	4.75	3.75	5.75	0.0	14.25	NV1
646	Trường THPT Rạch Kiến	24	360564	Trần Thị Ánh Quỳnh	20/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	4.25	2.75	5.25	0.0	14.25	NV1
647	Trường THPT Rạch Kiến	29	360679	Trần Thị Hồng Thoa	11/07/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	4.75	4.00	5.50	0.0	14.25	NV1
648	Trường THPT Rạch Kiến	29	360683	Trần Thị Hồng Thơm	11/07/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	5.00	3.25	6.00	0.0	14.25	NV1
649	Trường THPT Rạch Kiến	22	360507	Trần Xuân Phát	03/10/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	6.50	3.25	4.50	0.0	14.25	NV1
650	Trường THPT Rạch Kiến	33	360772	Giàng Thảo Vân	18/12/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7.00	2.75	3.25	1.0	14.00	NV1
651	Trường THPT Rạch Kiến	33	360791	Lê Ngọc Tường Vy	04/04/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	5.25	4.25	4.50	0.0	14.00	NV1
652	Trường THPT Rạch Kiến	19	360435	Lê Thị Bảo Ngọc	21/05/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	5.25	4.00	4.75	0.0	14.00	NV1
653	Trường THPT Rạch Kiến	14	360323	Nguyễn Phan Chí Linh	28/04/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	7.00	2.50	4.50	0.0	14.00	NV1
654	Trường THPT Rạch Kiến	24	360572	Nguyễn Thị Như Quỳnh	15/06/2010	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.00	3.00	3.00	0.0	14.00	NV1
655	Trường THPT Rạch Kiến	6	360142	Trần Cao Tân Đạt	11/10/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	6.00	4.00	4.00	0.0	14.00	NV1
656	Trường THPT Rạch Kiến	11	360248	Trần Công Khai	25/10/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	5.50	5.25	3.25	0.0	14.00	NV1
657	Trường THPT Rạch Kiến	12	360267	Văn Công Khai	07/09/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	7.00	3.75	3.25	0.0	14.00	NV1
658	Trường THPT Rạch Kiến	30	360708	Văn Ngọc Thư	06/11/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	6.75	3.00	4.25	0.0	14.00	NV1
659	Trường THPT Rạch Kiến	12	360280	Võ Nam Thành Khang	12/08/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	5.25	4.75	4.00	0.0	13.75	NV1
660	Trường THPT Rạch Kiến	8	360192	Bùi Trung Hậu	05/09/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	6.00	3.50	4.25	0.0	13.75	NV1
661	Trường THPT Rạch Kiến	17	360407	Hồ Thị Kim Ngân	05/04/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	6.75	4.00	3.00	0.0	13.75	NV1
662	Trường THPT Rạch Kiến	12	360270	Lê Minh Khang	27/08/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	6.25	5.25	2.25	0.0	13.75	NV1
663	Trường THPT Rạch Kiến	20	360468	Lương Nguyễn Ngọc Nhi	10/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	5.00	3.25	5.50	0.0	13.75	NV1
664	Trường THPT Rạch Kiến	31	360723	Nguyễn Ngọc Minh Trang	08/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	6.00	3.50	4.25	0.0	13.75	NV1
665	Trường THPT Rạch Kiến	25	360600	Nguyễn Ngọc Thùy Tiên	05/11/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	6.25	4.25	3.25	0.0	13.75	NV1
666	Trường THPT Rạch Kiến	1	360012	Bùi Ngọc Tâm Anh	23/05/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	5.25	4.25	4.00	0.0	13.50	NV1
667	Trường THPT Rạch Kiến	22	360521	Cô Ngọc Phúc	15/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	6.75	3.25	3.50	0.0	13.50	NV1
668	Trường THPT Rạch Kiến	27	360638	Nguyễn Chí Thanh	10/11/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	5.75	1.50	6.25	0.0	13.50	NV1
669	Trường THPT Rạch Kiến	16	360368	Nguyễn Hoàng Minh	08/03/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	5.75	4.50	3.25	0.0	13.50	NV1
670	Trường THPT Rạch Kiến	13	360292	Nguyễn Minh Khoa	28/09/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	6.00	5.00	2.50	0.0	13.50	NV1
671	Trường THPT Rạch Kiến	8	360182	Nguyễn Ngộ Ngọc Hân	23/11/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	6.50	2.25	4.75	0.0	13.50	NV1
672	Trường THPT Rạch Kiến	17	360403	Nguyễn Ngọc Kiều Nga	20/04/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	6.00	3.00	4.50	0.0	13.50	NV1
673	Trường THPT Rạch Kiến	30	360709	Nguyễn Trí Thúc	09/12/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	6.75	3.50	3.25	0.0	13.50	NV1
674	Trường THPT Rạch Kiến	19	360444	Phạm Thị Bảo Ngọc	10/12/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	6.25	2.75	4.50	0.0	13.50	NV1
675	Trường THPT Rạch Kiến	16	360374	Trần Ngọc Minh	21/06/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	5.00	4.25	4.25	0.0	13.50	NV1
676	Trường THPT Rạch Kiến	5	360110	Đặng Khánh Duy	02/05/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	6.25	4.25	2.75	0.0	13.25	NV1
677	Trường THPT Rạch Kiến	26	360611	Đào Trọng Tú	15/03/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	6.00	3.00	3.25	1.0	13.25	NV1
678	Trường THPT Rạch Kiến	6	360122	Kim Thùy Duyên	05/11/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7.00	3.50	2.75	0.0	13.25	NV1
679	Trường THPT Rạch Kiến	1	360020	Lê Nguyễn Quỳnh Anh	13/06/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	9.00	3.25	1.00	0.0	13.25	NV1
680	Trường THPT Rạch Kiến	34	360809	Nguyễn Ngọc Tường Vy	02/05/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	7.00	3.75	2.50	0.0	13.25	NV1
681	Trường THPT Rạch Kiến	20	360476	Nguyễn Thị Yên Nhi	29/03/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	6.00	4.25	3.00	0.0	13.25	NV1
682	Trường THPT Rạch Kiến	26	360615	Tăng Ngộ Bảo Tuấn	01/11/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	4.75	3.75	4.75	0.0	13.25	NV1
683	Trường THPT Rạch Kiến	6	360131	Trần Khánh Dương	11/10/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	5.75	4.00	3.50	0.0	13.00	NV1
684	Trường THPT Rạch Kiến	25	360588	Đoàn Nhật Tân	09/10/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	5.25	4.25	3.50	0.0	13.00	NV1
685	Trường THPT Rạch Kiến	18	360432	Hà Thị Thanh Ngọc	09/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	5.00	4.25	3.75	0.0	13.00	NV1
686	Trường THPT Rạch Kiến	3	360054	Hương Gia Bảo	16/01/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	6.75	4.00	2.25	0.0	13.00	NV1
687	Trường THPT Rạch Kiến	18	360425	Huyền Trung Nghĩa	14/05/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	6.50	3.50	3.00	0.0	13.00	NV1
688	Trường THPT Rạch Kiến	12	360283	Lê Huyền Văn Khánh	06/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	6.25	4.75	2.00	0.0	13.00	NV1
689	Trường THPT Rạch Kiến	4	360088	Nguyễn Ngọc Minh Châu	18/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7.00	2.25	3.75	0.0	13.00	NV1
690	Trường THPT Rạch Kiến	21	360501	Nguyễn Tân Phát	07/05/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	5.00	4.75	3.25	0.0	13.00	NV1
691	Trường THPT Rạch Kiến	14	360327	Nguyễn Thị Yên Linh	13/02/2010	Nữ	Trường THCS Long Hòa	8.00	2.75	2.25	0.0	13.00	NV1
692	Trường THPT Rạch Kiến	34	360816	Nguyễn Thủy Vy	10/08/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	6.25	4.00	2.75	0.0	13.00	NV1
693	Trường THPT Rạch Kiến	29	360682	Phạm Ngọc Anh Thơ	23/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7.50	2.25	3.25	0.0	13.00	NV1
694	Trường THPT Rạch Kiến	35	360821	Trần Ngọc Trúc Vy	15/05/2011	Nữ	Trường THCS Phước Vân	4.50	4.50	4.00	0.0	13.00	NV1

TÊN ĐIỂM THI													
	Phòng thi	Số	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Học sinh trường	Ngữ văn	Ngoại ngữ 1	Toán	Điểm UT/KK	Tổng điểm	Ghi chú	
695	Trường THPT Rạch Kiến	5	360098	Trần Thành Danh	11/05/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	6,25	3,25	3,50	0,0	13,00	NV1
696	Trường THPT Rạch Kiến	19	360447	Võ Nguyễn Bảo Ngọc	03/11/2010	Nữ	Trường THCS Long Hòa	6,75	3,50	2,75	0,0	13,00	NV1
697	Trường THPT Rạch Kiến	30	360698	Nguyễn Anh Thư	09/11/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	5,25	3,00	4,50	0,0	12,75	NV1
698	Trường THPT Rạch Kiến	9	360207	Nguyễn Hữu Hiệu	27/10/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	6,00	4,00	2,75	0,0	12,75	NV1
699	Trường THPT Rạch Kiến	34	360811	Nguyễn Ngọc Thảo Vy	16/01/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	6,25	4,25	2,25	0,0	12,75	NV1
700	Trường THPT Rạch Kiến	17	360401	Nguyễn Tấn Năng	29/12/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	6,25	2,00	4,50	0,0	12,75	NV1
701	Trường THPT Rạch Kiến	17	360399	Trần Hào Nam	26/03/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	5,25	3,00	4,50	0,0	12,75	NV1
702	Trường THPT Rạch Kiến	18	360419	Trần Ngọc Thủy Ngân	30/06/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	7,00	3,50	2,25	0,0	12,75	NV1
703	Trường THPT Rạch Kiến	7	360164	Trần Thị Mỹ Hạnh	01/01/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	5,50	3,25	4,00	0,0	12,75	NV1
704	Trường THPT Rạch Kiến	27	360630	Cao Võ Chi Trùng	24/04/2010	Nam	Trường THCS Long Trạch	4,50	3,75	4,25	0,0	12,50	NV1
705	Trường THPT Rạch Kiến	27	360633	Đoàn Phạm Minh Thái	12/09/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	7,00	2,25	3,25	0,0	12,50	NV1
706	Trường THPT Rạch Kiến	33	360778	Lê Quang Vinh	16/01/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	5,50	3,25	3,75	0,0	12,50	NV1
707	Trường THPT Rạch Kiến	27	360641	Nguyễn Thị Kim Thanh	31/05/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	6,50	3,25	2,75	0,0	12,50	NV1
708	Trường THPT Rạch Kiến	33	360781	Nguyễn Tiến Vinh	24/04/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	5,00	3,50	4,00	0,0	12,50	NV1
709	Trường THPT Rạch Kiến	5	360118	Trần Nhật Duy	16/07/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	6,00	2,25	4,25	0,0	12,50	NV1
710	Trường THPT Rạch Kiến	1	360015	Huỳnh Lan Anh	29/08/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	6,50	3,75	2,00	0,0	12,25	NV1
711	Trường THPT Rạch Kiến	11	360253	Nguyễn Anh Kiệt	16/12/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	5,00	4,50	2,75	0,0	12,25	NV1
712	Trường THPT Rạch Kiến	10	360227	Nguyễn Ngô Gia Huy	17/02/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	6,50	4,50	1,25	0,0	12,25	NV1
713	Trường THPT Rạch Kiến	6	360139	Nguyễn Quốc Đạt	16/02/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	6,75	2,75	2,75	0,0	12,25	NV1
714	Trường THPT Rạch Kiến	25	360594	Phạm Minh Tân	01/12/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	6,25	3,00	3,00	0,0	12,25	NV1
715	Trường THPT Rạch Kiến	17	360392	Phạm Thị Ngọc Mỹ	28/03/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	3,00	4,25	5,00	0,0	12,25	NV1
716	Trường THPT Rạch Kiến	10	360234	Tô Quốc Huy	30/11/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	5,25	4,75	2,25	0,0	12,25	NV1
717	Trường THPT Rạch Kiến	17	360389	Trần Ngọc Khởi Mỹ	23/03/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	6,75	2,00	3,50	0,0	12,25	NV1
718	Trường THPT Rạch Kiến	31	360721	Võ Ngọc Bảo Thy	02/04/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	6,00	4,00	2,25	0,0	12,25	NV1
719	Trường THPT Rạch Kiến	19	360449	Bùi Thanh Nguyễn	18/08/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	6,75	1,50	3,75	0,0	12,00	NV1
720	Trường THPT Rạch Kiến	15	360346	Dương Vạn Lợi	24/04/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	6,00	3,75	2,25	0,0	12,00	NV1
721	Trường THPT Rạch Kiến	21	360484	Huỳnh Ngọc An Nhiên	15/08/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	5,50	3,50	3,00	0,0	12,00	NV1
722	Trường THPT Rạch Kiến	36	360833	Lê Huỳnh Như Ý	21/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	5,50	4,00	2,50	0,0	12,00	NV1
723	Trường THPT Rạch Kiến	30	360699	Nguyễn Hoàng Anh Thư	23/12/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	6,00	3,50	2,50	0,0	12,00	NV1
724	Trường THPT Rạch Kiến	24	360569	Nguyễn Hoàng Như Quỳnh	09/09/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	4,75	3,75	3,50	0,0	12,00	NV1
725	Trường THPT Rạch Kiến	6	360137	Nguyễn Ngọc Phúc Đạt	09/06/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	5,75	3,25	3,00	0,0	12,00	NV1
726	Trường THPT Rạch Kiến	6	360124	Nguyễn Thị Thùy Duyên	17/02/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	5,75	2,75	3,50	0,0	12,00	NV1
727	Trường THPT Rạch Kiến	28	360658	Nguyễn Toàn Thắng	31/08/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	4,75	3,00	4,25	0,0	12,00	NV1
728	Trường THPT Rạch Kiến	32	360764	Nguyễn Văn Trung	08/11/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	3,50	4,25	4,25	0,0	12,00	NV1
729	Trường THPT Rạch Kiến	20	360464	Phạm Lê Nhật	23/12/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	4,50	4,25	3,25	0,0	12,00	NV1
730	Trường THPT Rạch Kiến	8	360174	Lưu Gia Hân	24/12/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	5,50	2,50	3,75	0,0	11,75	NV1
731	Trường THPT Rạch Kiến	18	360410	Lý Thanh Ngân	21/03/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	5,75	2,75	3,25	0,0	11,75	NV1
732	Trường THPT Rạch Kiến	2	360028	Nguyễn Ngọc Tuấn Anh	10/11/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	5,25	2,25	4,25	0,0	11,75	NV1
733	Trường THPT Rạch Kiến	11	360255	Nguyễn Thanh Tấn Kiệt	05/06/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	5,25	4,25	2,25	0,0	11,75	NV1
734	Trường THPT Rạch Kiến	18	360415	Nguyễn Thị Thu Ngân	04/06/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	4,50	3,00	4,25	0,0	11,75	NV1
735	Trường THPT Rạch Kiến	14	360330	Phạm Thị Phương Linh	08/12/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	6,00	2,75	3,00	0,0	11,75	NV1
736	Trường THPT Rạch Kiến	15	360360	Phạm Thị Tuyết Mai	11/09/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	5,75	3,25	2,75	0,0	11,75	NV1
737	Trường THPT Rạch Kiến	4	360080	Võ Duy Bình	02/11/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	5,25	3,25	3,25	0,0	11,75	NV1
738	Trường THPT Rạch Kiến	24	360576	Chênh Bội San	04/04/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	5,00	2,00	3,50	1,0	11,50	NV1
739	Trường THPT Rạch Kiến	33	360779	Nguyễn Hữu Vinh	16/05/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	5,00	2,75	3,75	0,0	11,50	NV1
740	Trường THPT Rạch Kiến	21	360496	Nguyễn Thị Kiều Oanh	15/11/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	5,00	2,25	4,25	0,0	11,50	NV1
741	Trường THPT Rạch Kiến	19	360442	Nguyễn Thị Tuyết Ngọc	14/11/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	5,75	2,75	3,00	0,0	11,50	NV1
742	Trường THPT Rạch Kiến	12	360276	Nguyễn Trọng Khang	12/07/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	4,50	4,00	3,00	0,0	11,50	NV1
743	Trường THPT Rạch Kiến	11	360247	Phan Trung Kiên	12/09/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	4,50	4,25	2,75	0,0	11,50	NV1
744	Trường THPT Rạch Kiến	8	360185	Thái Gia Hân	05/12/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	5,25	3,50	2,75	0,0	11,50	NV1

STT	Tên Điểm thi	Phòng thi	Sbd	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Học sinh trưởng	Ngữ văn	Ngoại ngữ 1	Toán	Điểm UT/KK	Tổng điểm	Ghi chú
745	Trường THPT Rạch Kiến	12	360265	Trần Quang Khải	10/01/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	7.00	1.75	2.75	0.0	11.50	NV1
746	Trường THPT Rạch Kiến	6	360143	Trần Quốc Đạt	23/10/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	4.75	4.00	2.75	0.0	11.50	NV1
747	Trường THPT Rạch Kiến	10	360220	Tương Tấn Hưng	12/12/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	4.25	2.75	4.50	0.0	11.50	NV1
748	Trường THPT Rạch Kiến	17	360390	Võ Kim Mỹ	21/05/2011	Nữ	Trường THCS Long Hòa	5.50	3.75	2.25	0.0	11.25	NV1
749	Trường THPT Rạch Kiến	5	360100	Nguyễn Chí Diễm	09/08/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	4.75	2.25	4.25	0.0	11.25	NV1
750	Trường THPT Rạch Kiến	18	360427	Nguyễn Đại Nghĩa	07/08/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	6.25	1.75	3.25	0.0	11.25	NV1
751	Trường THPT Rạch Kiến	6	360140	Nguyễn Tấn Đạt	05/02/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	4.50	3.75	3.00	0.0	11.25	NV1
752	Trường THPT Rạch Kiến	21	360500	Nguyễn Tấn Phát	05/02/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	4.25	2.75	4.25	0.0	11.25	NV1
753	Trường THPT Rạch Kiến	22	360506	Phan Tấn Phát	18/08/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	5.25	3.00	2.00	0.0	11.25	NV1
754	Trường THPT Rạch Kiến	22	360509	Võ Hiệp Phát	15/06/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	6.25	3.00	2.00	0.0	11.25	NV1
755	Trường THPT Rạch Kiến	22	360518	Bùi Kim Phú	01/07/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	3.75	2.25	4.00	1.0	11.00	NV1
756	Trường THPT Rạch Kiến	9	360193	Đặng Phước Hậu	15/09/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	5.50	3.50	2.00	0.0	11.00	NV1
757	Trường THPT Rạch Kiến	11	360239	Lê Thị Mỹ Kiều	12/12/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	5.75	2.50	2.75	0.0	11.00	NV1
758	Trường THPT Rạch Kiến	26	360610	Nguyễn Lê Quốc Toàn	14/02/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	6.25	3.00	1.75	0.0	11.00	NV1
759	Trường THPT Rạch Kiến	18	360429	Phạm Đăng Hữu Nghĩa	22/03/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	5.75	2.00	2.50	0.0	11.00	NV1
760	Trường THPT Rạch Kiến	3	360070	Trần Gia Bảo	03/11/2011	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	6.00	2.00	3.00	0.0	11.00	NV1
761	Trường THPT Rạch Kiến	5	360120	Trần Thị Thủy Duy	08/07/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	4.75	3.50	2.75	0.0	11.00	NV1
762	Trường THPT Rạch Kiến	21	360486	Bạch Phan Quỳnh Như	15/02/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	5.75	2.50	2.50	0.0	10.75	NV1
763	Trường THPT Rạch Kiến	27	360637	Dương Văn Hoài Thanh	24/05/2010	Nam	Trường THCS Mỹ Lệ	5.00	3.75	2.00	0.0	10.75	NV1
764	Trường THPT Rạch Kiến	13	360308	Hồ Ngọc Linh Lan	29/12/2011	Nữ	Trường THCS Mỹ Lệ	6.25	2.00	2.50	0.0	10.75	NV1
765	Trường THPT Rạch Kiến	23	360534	Lê Di Phước	06/07/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	4.50	3.50	2.75	0.0	10.75	NV1
766	Trường THPT Rạch Kiến	13	360290	Lê Thành Khoa	29/05/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	3.25	3.75	3.75	0.0	10.75	NV1
767	Trường THPT Rạch Kiến	23	360547	Ngô Thủy Phương	28/04/2011	Nữ	THCS Thuận Thành	4.75	3.50	2.50	0.0	10.75	NV1
768	Trường THPT Rạch Kiến	33	360784	Nguyễn Hoàng Phương Vĩ	10/10/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	4.50	3.50	2.75	0.0	10.75	NV1
769	Trường THPT Rạch Kiến	32	360762	Nguyễn Thanh Trúc	26/10/2011	Nữ	Trường THCS Long Trạch	4.75	3.50	2.50	0.0	10.75	NV1
770	Trường THPT Rạch Kiến	26	360601	Nguyễn Thị Thủy Tiên	07/05/2009	Nữ	Trường THCS Long Trạch	5.25	3.50	2.00	0.0	10.75	NV1
771	Trường THPT Rạch Kiến	22	360517	Phạm Hoài Phong	01/10/2011	Nam	Trường THCS Long Trạch	5.00	3.00	2.75	0.0	10.75	NV1
772	Trường THPT Rạch Kiến	23	360532	Trần Thanh Phúc	25/10/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	5.50	3.25	2.00	0.0	10.75	NV1
773	Trường THPT Rạch Kiến	15	360348	Võ Thành Luân	10/08/2011	Nam	Trường THCS Long Hòa	5.25	4.25	5.50	0.0	15.00	NV2
774	Trường THPT Nguyễn Hữu Thọ	12	230282	Huỳnh Hoài Hưng	06/10/2011	Nam	THCS An Thạnh	6.75	3.50	2.75	0.0	13.00	NV2
775	Trường THPT Gò Đen	13	210309	Trịnh Hoài Nam	08/05/2011	Nam	Trường THCS Nguyễn Văn Chính						

Tổng cộng danh sách này có 775 Học sinh trúng tuyển, danh sách gồm có 46 trang

XÁC NHẬN DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN CỦA HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

NGƯỜI ĐỌC VÀ SOÁT BÀN IN
Trần Thị Thanh Mai, Ký tên: *[Signature]*
Lương Thị Kiều Tiên, Ký tên: *[Signature]*

Rạch Kiến, ngày 01 tháng 7 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

CÁN BỘ XÉT DUYỆT

Tây Ninh, ngày 24 tháng 7 năm 2026
DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO SỞ

DUYỆT CỦA SỞ GD&ĐT



Hà Thị Minh Hiền

[Signature]
Lê Lê Tuấn Anh



[Signature]
Nguyễn Quang Thái